

CHƯƠNG NĂM: CHUYÊN TÂM



Các thầy cô giáo tôn kính!

Xin chào mọi người!

Chúng ta tiếp tục học chương thứ năm của sách “*Nữ Giới*” là “*Chuyên tâm*”. Văn tự của chương “*Chuyên tâm*” không dài nhưng hàm nghĩa vô cùng sâu rộng. Tựa đề của chương là “*Chuyên tâm*”. Trong lời dạy của cổ Đại Đức có câu rằng: “*Nếu người hiểu được tâm, đại địa không tác đất*”. Cái chân tâm này rất khó hiểu rõ. Trái tim máu thịt này của chúng ta không phải là chân tâm. Nó không có tác dụng. Nếu như quả tim bị hư thì có thể thay bằng quả tim của người

khác vào, nhưng nó không khởi lên được tác dụng gì. Vậy cái tâm ý thức thường ngày của chúng ta có tác dụng hay không? Cũng không có tác dụng, bởi vì đa số tâm ý thức đều là những tập tánh thường ngày của chúng ta, không phải là chân tâm của chúng ta, không phải là bản tánh của chúng ta. Vì vậy, chúng ta học tập Kinh Điền của cô Thánh, tiên Hiền là muốn khôi phục lại bản lai diện mục của chân tâm tự tánh. Làm sao có thể khôi phục được diện mục của chân tâm bản tánh? Chúng ta phải “*chuyên*”. Chữ “*chuyên*” này chính là “*nhất*”. “*Nhất*” có ý nghĩa gì? Cái tâm này giống như quả địa cầu. Chân tâm bản tánh của chúng ta là hạt nhân của địa cầu. Nếu từ trên bề mặt địa cầu muốn tiến vào điểm tròn trung tâm của địa cầu thì chúng ta cần phải chọn một chỗ trên bề mặt địa cầu rồi kiên trì không mỏi mà khoan sâu vào bên trong, khoan đến tận cùng thì sẽ tiến vào được tâm của địa cầu. Nếu như chúng ta chọn quá nhiều vị trí trên bề mặt, mỗi một nơi chúng ta khoan một chút rồi đổi sang vị trí khác thì vĩnh viễn không thể nào tiến vào bên trong kho báu được, cũng không thể nào ngộ được bản tánh.

Thế nên, chữ “*chuyên*” là đạo lý trọng yếu trong việc học tập tất cả các pháp môn. Nói một cách cụ thể hơn là “*nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”, chỉ có như vậy thì mới huân tu đạt được chân tâm. Phần sau của chương nói về phụ nữ làm thế nào thông qua sự chuyên tâm để tu luyện đức hạnh của bản thân. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có nói: “*Chuyên nhất dã vi phụ nhân chi đạo, chuyên ư phu nhi vô nhị chí dã*” (*chuyên nhất là đạo của người làm vợ, đặt tâm vào chồng mình, không được có hai chí hướng*). Vương Tương nói không hề sai, bởi vì trong cuộc sống hiện nay cái chúng ta cần làm đầu tiên chính là chuyên nhất đối với chồng mình, nói một cách khác là chuyên nhất đối với gia đình mình. Vì sao “*mỗi nhà đều có quyển Kinh khó tụng*”? Là bởi vì tâm tánh của người phụ nữ trong gia đình không đủ chuyên, không đủ định, tâm bị tạp loạn, nghĩ Đông nghĩ Tây. Khi đối diện với sự dụ hoặc hoặc quá nhiều lựa chọn thì khó dụng tâm chuyên chú vào một môn, vào một người. Nếu như chân thật đặt toàn bộ tâm tư vào chồng mình thì đó là chân tâm, dụng tâm chân thành, chứ không phải dụng tâm theo kiểu bộ phim truyền hình “*Ly hôn kiểu Trung Quốc*” là cả ngày gọi điện thoại bàn, gọi điện thoại di động cho chồng. Như thế không phải là chuyên tâm mà gọi là lấp đầy tư tâm tạp niệm của chính mình, không phải chân thật đem tâm mình đặt vào tâm tư của chồng. Nghĩ xem anh ấy nghĩ điều gì, suy tư điều gì, sau đó tìm cách làm thế nào có thể dẫn dắt suy nghĩ, tư duy của chồng đi về hướng chánh đạo của cô Thánh tiên Hiền, để cả hai người cùng nhau tiến bộ thì đó mới thực sự gọi là “*chuyên nhất vào chồng mà không phân hai chí hướng*”. Có thể khiến cho tâm của mình thông với tâm của chồng, tâm tâm tương thông thì mới chân thật có thể yêu mến kính trọng nhau. Đây là hàm nghĩa chân thật của “*chuyên tâm*”. Nếu như bạn chỉ chuyên trên cái tâm của chính mình, cho dù chuyên nửa ngày trời thì sau đó vẫn không hiểu được chồng mình cả ngày nghĩ

điều gì, bận việc gì. Bạn nói mình rất chuyên tâm, nhưng sau cùng đôi bên đường ai nấy đi. Như vậy là không đúng rồi. Muốn chuyên tâm thì cần phải “*định*”, phải buông xuống các tạp niệm, chuyên nhất nghĩ đến người trong gia đình, làm thế nào để nâng cao đời sống vật chất và đặc biệt là đời sống tinh thần của họ.

Mỗi lần giảng đến chương này tôi đều đặc biệt nhấn mạnh phụ nữ làm thế nào chuyên tâm vào việc giữ gìn tiết tháo. Đây là khóa trình quan trọng nhất của Nữ Đức. Thứ nhất, phụ nữ trong cuộc sống hằng ngày làm thế nào có thể làm được “*chuyên nhất vào chồng mà không phân hai chí hướng*”? Trước tiên bạn không được có quan niệm rằng “*nếu như sống không được thì ngày mai ly hôn, nếu sống không được thì ngoại tình*”. Đây là sai lầm căn bản. Tiếp theo, không được sống bừa bãi theo ý mình khi còn trẻ, không được có quan hệ nam nữ hỗn tạp. Sống như vậy sau này sẽ hối hận vô cùng. Trong quá trình chung sống với chồng mong rằng tất cả chị em phụ nữ đều ghi nhớ rằng:

Thứ nhất không được hoài nghi, ít nhất phải có lòng tín nhiệm, không được hễ một chút là nghi ngờ chồng mình thế này thế nọ. Tâm niệm hoài nghi vừa khởi thì nhìn thấy điều gì sẽ tưởng đúng mà hóa ra sai. Ví dụ có câu chuyện tên là “*Nghi hàng xóm trộm rìu*”. Có một người bị mất cây rìu. Anh ta cảm thấy đứa trẻ con nhà hàng xóm nhìn rất giống kẻ ăn trộm rìu. Nhìn như thế nào anh cũng đều thấy nó giống tên trộm cả, càng nhìn càng thấy giống, thậm chí anh rất muốn kiện lên quan. Nhưng có một lần anh lên núi đốn củi phát hiện ra rìu của mình để ở trên cây quên lấy xuống. Sau khi anh lấy lại rìu rồi, anh nhìn đứa trẻ nhà hàng xóm thì lại cảm thấy nó rất ngoan, nhìn thế nào cũng chẳng giống kẻ trộm. Vì vậy, rất nhiều hình tướng đều là do chính mình ảo tưởng mà nhìn thấy. Nếu như bạn cảm thấy chồng của mình có vẻ như không chung thủy thì nhìn thế nào cũng sẽ thấy có triệu chứng để hoài nghi. Hình như đầu tóc anh ấy chải không giống như ngày thường, trên người hình như có xị nước hoa, lại còn về nhà trễ. Phải chăng đã có nhân tình bên ngoài? Chúng ta phải biết rằng sức mạnh của tâm rất lớn, vì thế cần phải có chánh tâm, chánh niệm. Tục ngữ nói “*tâm tưởng sự thành*”. Vậy sao chúng ta lại không nghĩ đến những điều tốt đẹp chứ? Phụ nữ cần có trí tuệ, cần tin tưởng chính mình, tin tưởng chồng mình. Cho dù chồng của mình có gây ra tình huống không hay thì chính mình phải bình tĩnh, tin tưởng bản thân vẫn có thể sống tốt được.

Điều thứ hai là tâm không được xen tạp. Xen tạp chính là dục vọng quá nhiều, nghĩ Đông nghĩ Tây, suy nghĩ quá nhiều, tâm không chuyên được, đối với những công việc trong gia đình không thể làm một cách ổn thỏa, chắc chắn. Ví dụ như đang nghĩ đến việc tập thể dục thì lát sau lại nghĩ đến việc đi mua sắm, rồi lại nghĩ đến việc đi làm đẹp, đi uống rượu tán gẫu với bạn bè, rủ vài người bạn đến chơi mạt-chược. Như vậy là quá xen tạp, không thể nào chuyên được.

Điều thứ ba là không được gián đoạn việc học tập Kinh Điển, nếu muốn nâng cao sự tu dưỡng của bản thân thì một ngày cũng không được để gián đoạn. Cổ nhân nói: “*Ba ngày không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi trông khó coi*”. Tôi cảm thấy trong thời đại hiện nay ba giờ không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi đã khó coi rồi. Đây không phải là lời quá đáng. Bên cạnh chúng ta nếu có sự dụ hoặc hay có người nào đó xuất hiện thì lại tùy thuận thói quen xấu, sai lầm cũ của mình liền. Nếu như bên cạnh có người nào đó nói rằng cô ấy rất bất mãn đối với chồng, bực mình chuyện gia đình. Đúng lúc trong ba ngày qua bạn không đọc sách Thánh Hiền, nên tâm oán giận cùng khởi lên, bạn lại bắt đầu nói theo cô ấy: “*Tôi cũng vậy, chồng của tôi thế này thế nọ, mẹ chồng của tôi như thế này thế nọ*”. Kết quả sau khi nói xong cảm thấy rất hối hận, cảm thấy không nên nói ra như vậy, mình đã học văn hóa truyền thống uông công rồi, đã quên mất câu “*hành hữu bất đắc phản cầu chư kỳ*” rồi. Thế nên sự không gián đoạn này là không gián đoạn việc học tập Kinh Điển của Thánh Hiền. Chỉ có làm như thế thì mới từng bước làm được chuyên tâm, nhất tâm, khiến cho chân tâm của mình không ngừng hiển lộ.

LỄ, PHU HỮU TÁI THỨ CHI NGHĨA, PHỤ VÔ NHỊ THÍCH CHI VĂN

(Tạm dịch: Trong “Lễ Ký” có nói: “Người chồng nếu không có vợ thì không có người giúp việc cúng tế Tổ tiên, không có con cái để kế thừa gia nghiệp, thế nên bất đắc dĩ mới tái hôn. Đạo nghĩa của người vợ là trọn đời chung thủy với chồng, khi chồng qua đời không nên tái giá”)

Chữ “*thích*” ở đây nghĩa là tái giá. Đoạn này nghĩa là người chồng nếu như mất vợ thì vì lý do cần con cháu nối dõi nên có thể lấy thêm vợ. Người vợ nếu như chồng đã qua đời hoặc ly hôn thì tốt nhất nên ở vậy suốt đời. Đây là cái lễ vậy. Ngày hôm nay chúng ta cùng học đoạn này, tôi cảm thấy rất khó giảng. Thật lòng mà nói khi tôi học “*Nữ Giới*” đã từng hỏi một vị thiện tri thức rằng đoạn này có thể tinh lược không giảng đến được không, vì tôi cảm thấy rất nhiều phụ nữ nghe xong đoạn này sẽ sinh phản cảm. Họ có thể nghĩ rằng: “*Như vậy thật không công bằng! Vì sao anh ấy có thể tìm người khác còn tôi lại không thể tái hôn?*”. Vị thiện tri thức ấy đã tránh trả lời câu hỏi này của tôi mà chỉ nói tôi cần nên nhấn mạnh một điều rằng nếu như người chồng tái hôn thì người làm vợ không được có tâm đố kỵ. Còn việc có kết hôn nữa hay không thì phải xem tình hình mà định đoạt. Vì sao theo “*lễ*” thì có đạo lý như vậy? Thế nào là “*lễ*” thật sự? Bản chất của chữ “*lễ*” là “*vô bất kính*”, không chỉ là sự biểu hiện lễ nghi ở bên ngoài. Chương này là để viết cho phụ nữ chúng ta đọc, là phụ nữ chúng ta làm thế nào làm được “*vô bất kính*” với bản thân? Chúng ta thử xét xem nếu như sau khi ly hôn hoặc sau khi chồng qua đời, chúng ta mù quáng đi tái giá cùng người khác, đầu tiên về mặt thân thể thì đã làm trái với chữ “*trinh*” rồi, đã bất

kính rồi. Nếu như có năng lực, chúng ta hãy tự mình sống độc lập. Hãy xem từ xưa đến nay rất nhiều trinh phụ, tiết phụ đã bồi dưỡng ra những người con hết sức ưu tú mà không cần tái giá với người khác.

Chúng ta xem tấm gương về Doãn Hội Nhất thời nhà Thanh. Mẹ của ông góa chồng năm 27 tuổi. Bà sống đến 77 tuổi với một mình Doãn Hội Nhất. Ngoài ra, bà còn phải phụng dưỡng bốn vị trưởng bối lớn tuổi là cha mẹ mình và cha mẹ chồng. Bà chỉ dựa vào công việc thuê thừa may vá mà sinh kế, nuôi dưỡng bốn người già và một đứa con thơ. Bà dạy dỗ Doãn Hội Nhất trở thành một vị tướng tài của đất nước. Hoàng đế Càn Long đích thân ban tặng cho bà tấm biển “*ngự phụ tiết phụ*”. Bà cả đời không trang điểm, sợ rằng nếu như mình trang điểm xinh đẹp và hãy còn trẻ thì sẽ rước lấy một số chuyện thị phi. Trước giờ bà đều không tham dự hay qua lại với bà con thân thích, không ra ngoài dự tiệc. Mẹ của Doãn Hội Nhất biết đọc biết viết. Bà ở nhà một lòng một dạ chuyên tâm dạy dỗ con mình, bồi dưỡng con nên người. Vì vậy, nếu như phụ nữ tái giá với người thứ hai thì sẽ không thể nào đem hết toàn bộ tinh lực đặt vào việc bồi dưỡng con cái. Tâm niệm đó không thể chuyên nhất được. Sứ mạng và sự nghiệp lớn lao của cô ấy sẽ rất khó mà duy trì tiếp tục được.

Thế nên, người xưa khi chế định ra lễ này có hai tầng hàm nghĩa:

Thứ nhất là sự cung kính, tôn kính đối với bản thân, không để cho thân thể mình tiếp xúc với người khác giới nào khác. Đó là chuyên nhất, là giữ được chữ “*trinh*”.

Thứ hai là đem toàn bộ tinh thần đặt vào sứ mạng và trách nhiệm quan trọng của chính mình, bởi vì nếu như kết hôn lần thứ hai thì sẽ tiêu hao rất nhiều tinh lực vào việc chung sống vợ chồng, có thể lại có thêm đứa con nữa, rồi lại có thêm rất nhiều việc khác nữa. Chúng ta sẽ không thể nào đem toàn bộ sức lực làm tốt sứ mạng này được. Đây là thể hội trong việc học tập của tôi.

Ngày nay chúng ta xem đoạn Kinh văn này, trước tiên tôi nghĩ khi chúng ta học tập chúng ta không được phê bình nó. Khi chúng ta muốn thâm nhập vào Kinh điển của người xưa thì phải bồi dưỡng tâm thành kính. Nếu như chúng ta dùng tâm phê phán, tâm đối lập mà đọc những văn chương do Tổ tiên viết ra thì sẽ giống như câu chuyện “*nghi con nhà hàng xóm trộm rìu*” vậy, càng nhìn càng thấy khó chịu, cảm thấy nó cách biệt với con người thời nay, không có một chút lợi ích gì đối với cuộc sống hiện đại, là thứ lỗi thời cần vứt vào thùng rác. Trước tiên, chúng ta cần buông cái tâm này xuống, phải nghĩ rằng Tổ tiên của chúng ta không ngốc như vậy mà rất có trí tuệ, giống như đứng trước mặt một vị lão nhân ba ngàn tuổi, năm ngàn tuổi thì chúng ta chỉ là một đứa trẻ nít. Nếu như không dùng tâm chân thành, cung kính mà lắng nghe lời dạy bảo của họ thì làm sao có

thể nghe ra được ý nghĩa bên trong. Lời dạy của Tổ tiên vốn có dụng ý và hàm nghĩa rất sâu. Thêm vào đó, tôi còn nghĩ vì sao Tổ tiên lại chế định ra yêu cầu hà khắc như vậy đối với phụ nữ. Phải chăng Tổ tiên của chúng ta sớm đã dự liệu rằng mấy ngàn năm sau phụ nữ sẽ phóng túng một cách ngông cuồng, nguy hiểm. Nếu như thời đó các Ngài dùng những lời nói nhẹ nhàng thì tương lai sẽ không thể nào thu dọn được tàn cuộc. Vì vậy, Tổ tiên đã làm ra tấm gương rất tốt cho chúng ta, nếu chúng ta so sánh với các Ngài thì một chút thật chẳng thể sánh bằng. Chúng ta xem thấy những vị nữ nhân thời xưa, khi bị người khác phái xúc chạm vào tay thì vì sự trinh tiết có thể xả thân vì nghĩa, chặt đứt luôn cánh tay đó. Ngày nay nhìn thấy việc như vậy cảm thấy đó là việc không thể nghĩ bàn. Vì sao cần phải làm như thế chứ? Phải chăng là quá cực đoan rồi sao? Thế nhưng, ngày nay trong quá trình học tập, bản thân tôi cảm thấy trong lòng rất hổ thẹn, cũng rất kính ngưỡng các vị ấy. Kỳ thật, Tổ tiên làm như vậy là muốn nói với chúng ta rằng “đạo nghĩa” rất quan trọng. Con người khi truy cầu đạo đức thì nên đặt đạo đức ở vị trí tối cao vô thượng. Nếu như chúng ta ngày nay không xem trọng giáo dục văn hóa truyền thống, không xem trọng giáo dục luân lý đạo đức thì quả thật có lỗi với Tổ tiên chúng ta. Thế nên, phần Kinh văn này đã được đặt ở phần mở đầu của chương là có một hàm nghĩa hết sức sâu sắc.

Ngày nay chúng ta học tập, nếu như muốn có quan hệ vợ chồng tốt đẹp thì phải biết giữ gìn, bảo vệ, duy trì, bản thân mình phải biết trân quý. Tôi cũng ghi chép lại được một câu nói rằng: “Hôn nhân là một lời hứa, còn là một trách nhiệm, đôi bên nương tựa vào nhau, đồng tâm chăm lo và cống hiến. Hôn nhân cần phải trải qua thử thách nghiêm ngặt của năm tháng, sự thử nghiệm của thời gian. Trước tiên hãy nghĩ rằng trong tương lai nếu như chúng ta phải đối mặt với bất đồng, dụ hoặc và thử thách, liệu chúng ta có thể vượt qua. Nếu như chưa suy nghĩ kỹ về điều này thì tạm thời đừng nên kết hợp, nếu đã nghĩ kỹ rồi thì đừng tùy tiện mà nói lời chia tay”. Vợ chồng thời hiện nay dường như là chưa suy nghĩ kỹ càng thì đã kết hợp, cũng chưa suy nghĩ kỹ càng thì đòi chia tay. Thế nên, cần phải “suy nghĩ ba lần rồi mới làm”, nếu như đã ly hôn rồi mới gặp được giáo dục Nữ Đức, thì hiện giờ cần phải lập chí nuôi dưỡng con nên người, đừng tiếp tục làm những việc mà khiến cả đời phải hối hận.

CÓ VIẾT PHU GIẢ THIÊN DÃ, THIÊN CỔ BÁT KHẢ VI, PHU CỔ BÁT KHẢ LY DÃ

(Tạm dịch: Cho nên, chồng chính là trời của vợ. Không cách nào có thể nhảy thoát khỏi bầu trời, nên cũng không thể nào phản bội, xa rời chồng được)

Chúng ta xem tiếp câu thứ hai này. Trong phần Tiên Chú có nói: “Chồng chính là trời của vợ, không thể làm trái thiên mệnh, không thể phụ nghĩa của chồng. Nếu như chồng qua đời mà tái giá tức là bội bạc với chồng”. Đây là câu

nói trong sách Lễ Ký. Ý nghĩa của đoạn này là gì? Chồng là bầu trời của chúng ta, đã là Trời thì chúng ta không được tự tiện trái nghịch và cũng không thể rời khỏi được. Nếu như dùng trời, đất để làm ví dụ thì bạn xem có dải đất nào mà không có bầu trời ở phía trên đâu? Nếu như bạn nói: “*Tôi không cần Trời*”. Việc này không phải cứ nói là được. Chữ “*trời*” này là biểu thị cho quy luật tự nhiên, là thiên đạo, không thể làm trái với quy luật tự nhiên. Trong đời sống hiện thực, chúng ta cần phải suy nghĩ cho rõ ràng. Bạn không chỉ đơn thuần xem chồng mình là một con người. Nếu như bạn quá chú trọng vào con người anh ấy thì bạn sẽ dễ bị chấp trước vào mặt tình cảm, đã chấp trước vào tình cảm thì rất khó tìm được lý trí, bạn kết hôn xong thì bị mê muội rồi. Chúng ta xem từ “*kết hôn*” này, chữ “*kết*” (結) là đem nhiều sợi dây tơ (絲) đến quấn chặt lấy chữ “*cát*” (吉) trong từ “*cát tường*”, nên “*cát tường*” rất khó tỏa sáng được. Chữ “*hôn*” (婚) này là nhìn thấy phụ nữ (女) thì đầu óc liền mê muội (昏: *hôn nghĩa là mê muội*). Tôi cảm thấy không hẳn là vì nhìn thấy người nữ, mà bản thân người nữ tự mình đã mê muội mất rồi, người nam cũng dễ bị mê mờ. Vì vậy mà trước và sau khi kết hôn đều cần phải giữ cho đầu óc tỉnh táo, giữ cho lý trí, đừng để tình dục làm đầu óc mờ mịt. Bản thân làm thế nào để không bị mê hoặc, điên đảo? Bạn phải thời thời khắc khắc nhìn thấy được tự tánh của chồng mình, nhìn thấy bản tánh của đức nhân. Anh ấy so với người đàn ông khác tuy có chỗ không như nhau nhưng về bản chất thì đều là người. Bạn đừng quá chấp trước vào anh ấy, chấp trước sẽ sanh ra vấn đề. Giống như chúng ta nhìn những trang sức được làm bằng vàng, có đến hàng ngàn hàng vạn kiêu dáng, nhưng về thực chất thì chúng đều là vàng. Vàng là bản tánh của chúng. Khi chúng ta nhìn thấy đủ loại trang sức bằng vàng thì đừng bị mê hoặc, nên xem chúng đều là như nhau.

“*Thiên bất khả vi*”, chữ “*thiên*” này là chỉ quy luật tự nhiên, nghĩa là không được làm trái ngược với quy luật tự nhiên. Vậy quy luật tự nhiên ở đây là gì? “*Vợ chồng là duyên, có thiện duyên, có ác duyên, không duyên thì không hội tụ*”. Câu nói này đã nói ra chân tướng sự thật giữa vợ chồng với nhau. Nhìn thấy chân tướng này rồi chúng ta tùy duyên mà chung sống chính là tuân thủ quy luật tự nhiên. Câu đầu tiên trong chương bốn của sách “*Nữ Luận Ngữ*” có câu rằng: “*Nhân duyên đời trước, tình duyên đời này*”. Vì sao trong số hàng trăm chúng sinh mà bạn lại kết hôn với anh ấy? Vì sao vừa gặp anh ấy là bạn cảm mến, nhất định muốn chung sống trọn đời? Duyên phận này chúng ta cần phải gìn giữ, đem tâm ý ban đầu của chính mình gìn giữ cả một đời. Vì sao không thể gìn giữ được? Bởi vì ngay từ lúc ban đầu phần tình cảm chiếm quá nhiều trong tâm, theo thời gian nó tan nhạt dần đi, yếu tố tình cảm càng ngày càng ít, lý trí xuất hiện. Trên thực tế, đây cũng không phải là lý trí chân thật. Thế nên, một mặt cần gìn giữ được yếu tố tình cảm, bên cạnh đó thời thời khắc khắc không được thiếu thành phần của lý trí. Nếu như luôn luôn gìn giữ được cái tâm ban đầu thì chính là phù

hợp với quy luật tự nhiên. Thế nên, vợ chồng chung sống với nhau cũng cần rất nhiều nghệ thuật, ví dụ như giữa vợ chồng với nhau cũng cần thường mời nhau đi ăn, tặng quà cho nhau, cần giao lưu trao đổi nhiều hơn thì sẽ có thể kịp thời hóa giải rất nhiều vấn đề, khiến cho mối quan hệ giữa đôi bên càng hài hòa hơn nữa.

Tôi từng nói chuyện với một người bạn về đạo vợ chồng. Cô ấy là một lãnh đạo, cô ấy nói rằng: *“Việc này khẳng định là cần phải làm. Anh ấy mời anh trai của tôi ăn cơm. Sau đó, tôi cũng lập tức đáp lại mời em gái của anh ấy ăn cơm, mời qua mời lại. Nếu không như vậy, anh ấy sẽ không vui vì dường như tôi không xem trọng người nhà của anh ấy”*. Cô ấy còn nói rằng: *“Người và người sống chung với nhau trong một nhà có lúc phải chẳng tình cảm cũng không được tốt phải không?”*. Tôi nói: *“Đúng như vậy! Chị hãy xem hôn nhân, vừa mới kết hôn thì mọi việc đều tốt, mỗi ngày muốn được đi giày cho chồng, nhưng càng về sau thì càng lạnh nhạt. Sau đó, vợ chồng còn cãi nhau. Vì sao có người sau ba năm, bảy năm thì không thể chung sống được với nhau? Vì sống với nhau như hai con nhúm, bạn chằm anh ấy, anh ấy cũng chằm lại bạn, thế rồi chia tay. Sau đó tôi mở sách “Thái Căn Đàm” ra đọc một đoạn nói rằng: “Ân tình nên từ nhạt chuyển sang sâu đậm, chứ đừng từ sâu đậm chuyển thành nhạt phai, nếu làm như vậy thì đối phương sẽ quên đi ân huệ trước đây”*. Người ta sẽ quên đi những việc tốt mà bạn đã làm cho họ trước đây mà chỉ nhớ đến sự mất lòng mà bạn gây ra cho họ hiện tại hoặc ngày hôm qua. Phụ nữ là như thế, khi mới kết hôn thì có biểu hiện rất tốt, sau đó càng lúc càng kém. Nếu như lúc ban đầu bạn chưa ổn, nhưng càng về sau thì càng tốt, anh ấy sẽ phát hiện ra rằng lúc ban đầu anh ấy cảm thấy bạn chỉ là viên đá, nhưng khi mang về nhà một thời gian thì bạn trở nên một viên ngọc quý, càng ngày càng giá trị, không ngờ rằng bạn biết làm cơm, càng làm càng ngon, biết cách ăn nói, anh ấy sẽ càng ngày càng ghi nhớ những điểm tốt của bạn.

Vì vậy trong quá trình học tập, chúng ta phải từ bề ngoài mà nhìn thấy được thực chất. Chữ “*Trời*” này có phải chỉ một khoảng trời xanh hay không? Không phải như vậy, mà đó là quy luật tự nhiên. Vậy quy luật tự nhiên của đạo vợ chồng là gì? Trăm năm hòa thuận, nuôi dưỡng thế hệ sau, kế thừa mạng mạch. Đó chính là thiên đạo, cũng là thiên ý. Nếu như không có thiên đạo, thiên ý thì hai người kết hôn xong lại cãi nhau, không vui là ly hôn, đối với đứa con mình sinh ra không có một chút trách nhiệm. Đó không phải là thiên đạo, thiên ý. Vì vậy, chúng ta nên nghĩ rằng người chồng kết tóc, se duyên với mình trong đời này là người chồng tốt nhất trên thế giới. Nếu như anh ấy cờ bạc hoặc có điều gì không tốt thì nhất định là do mình chưa tốt, mình phải thay đổi bản thân, nhất định tin tưởng rằng anh ấy có thể thay đổi.

Có một đại thiếu gia người Mỹ gốc Hoa. Anh ấy là một công tử ăn chơi, lấy vợ là người Hoa. Cô vợ của anh rất ôn nhu, hiền lương, là một người vợ tốt. Lúc ban đầu mọi người đều khuyên cô đừng lấy anh ấy, nói rằng anh ấy không tốt, mặc dù có tiền nhưng nhân cách không tốt, rất buông thả. Cô ấy nói: *“Tôi ưng anh ấy ở một điểm là anh ấy rất hiếu thuận với mẹ. Tuy hành vi của anh ấy không kiểm soát nhưng tôi tin tưởng anh ấy sẽ thay đổi”*. Nhân duyên của hai người này là như vậy. Anh ấy cũng theo đuổi cô, sau cùng hai người kết hôn. Sau khi kết hôn, người phụ nữ này một lòng giữ đạo làm vợ. Mỗi ngày ở nhà dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp, cho dù trong nhà có người làm. Bất kể chồng đi làm về trễ đến mức nào cô cũng tự mình xuống bếp nấu ăn. Đối với chồng rất mực thông cảm, hết sức âm áp nhu hòa. Trước giờ cô chưa từng hỏi chồng vì sao tối nay anh không về nhà, vì sao anh lại về trễ như thế, anh đã làm gì. Cô không hề hỏi đến, đối với mẹ của anh cô phụng dưỡng rất chu đáo. Bảy, tám năm sau người chồng của cô đã hồi tâm chuyển ý, đến sau cùng đã cùng với cô học đạo Thánh Hiền. Sau này hai người họ trở thành một đôi vợ chồng hạnh phúc khiến bao người ngưỡng mộ. Đây là câu chuyện có thực về việc phụ nữ *“chánh kỳ hóa nhân”*. Vì sao cô làm được như thế? Phụ nữ chúng ta nên biết rằng cho dù người đàn ông có tốt đến đâu nhưng nếu như anh ấy ở trong tay một người phụ nữ không tốt thì cũng sẽ trở thành một gã không ra gì. Ngược lại, cho dù người nam ấy có nhiều điểm không tốt, khi ở trong tay một người phụ nữ tốt thì sẽ giống như bước vào một trường học tốt vậy. Thông qua sự giáo hóa thuần tịnh thuần thiện, thông qua sức ảnh hưởng của tai nghe mắt thấy, anh ấy sẽ thay đổi. Thế nên, chỉ cần có người phụ nữ tốt thì không lo không có người chồng tốt, không lo không có con cái tốt.

HÀNH VI THẦN KỲ, THIÊN TÁC PHẠT CHI; LỄ NGHĨA HỮU KHIÊN, PHU TÁC BẠC CHI

(Tạm dịch: Phụ nữ nếu như làm trái với đạo trời (luân lý đạo đức) thì ông trời sẽ giáng tai ương trừng phạt. Nếu như làm trái lễ nghĩa thì sẽ bị chồng khinh khi, bạc bẽo)

Đoạn này ý nói rằng nếu hành vi của con người trái nghịch với luân lý đạo đức thì sẽ khiến Thần minh tức giận, Trời ắt giáng tai ương trừng phạt người đó. Theo lễ, người phụ nữ nên thường xuyên phản tỉnh chính mình, nếu như có sai sót về mặt lễ nghĩa thì người chồng sẽ không đối xử tốt đẹp với cô ấy. Về nghĩa thô trên văn tự thì đoạn này hơi khó giảng. Thế nào gọi là *“hành vi thần kỳ”*? *“Thần kỳ”* là gì? Chính là hiện nay chúng ta gọi là *“luân lý đạo đức”*, không phải là thần tiên, bát quái, không phải là mê tín. Vì sao gọi luân lý đạo đức là *“thần kỳ”*? Bởi vì Kinh Điển của cổ Thánh, tiên Hiền dạy chúng ta rằng: *“Con người cần có thiện tâm, thiện niệm, lời nói thiện, ý nguyện thiện và hành vi thiện. Như*

vậy sẽ được Trời và người phù hộ. Người này đi đến đâu cũng đều được thuận lợi”. “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” có dạy: “Người hiền nói thiện, nhìn thiện, hành thiện, mỗi ngày làm ba việc thiện, ba năm sau Trời sẽ ban phước cho”

Có một lần tôi nhận được một cuộc điện thoại của một người từ nơi khác gọi đến muốn nhờ tôi xem phong thủy. Tôi nói: “Sao anh lại tìm tôi?” Anh ấy nói: “Chẳng phải chị đang hoằng dương văn hóa truyền thống hay sao? Văn hóa truyền thống hình như có việc này mà”. Anh ấy là giám đốc của một công ty. Anh ấy nói: “Chị hãy xem giúp tôi đi! Tôi muốn đổi một văn phòng làm việc, không biết phong thủy tốt hay xấu”. Tôi cười mà nói rằng: “Anh đánh giá cao tôi quá. Tôi không hề biết chút gì về phong thủy nhưng tôi có biết một đạo lý có thể nói cho anh rằng anh không cần tìm người xem phong thủy mà cũng sẽ có phong thủy rất tốt”. Anh ấy không hiểu. Tôi nói tiếp: “Tục ngữ có câu: “Người phước ở đất phước, đất phước người phước ở”. Chỉ cần có đức thì sẽ có phước. Anh có phước thì khi anh đến bất cứ nơi đâu, nơi đó sẽ bị anh ảnh hưởng. Anh không cần đi tìm người xem phong thủy cho tốn công. Cho dù tìm được nơi phong thủy tốt mà bản thân anh không đàng hoàng thì có vào nơi đó ở, nơi đó cũng sẽ biến thành xấu. Lúc đó anh sẽ oán trách người xem phong thủy”. Quả thật là như vậy! Người có phước thì ở nơi đâu nơi đó sẽ là vùng đất phong thủy tốt lành. Con người phải biết tích phước, đặc biệt người phụ nữ, chủ của gia đình cần phải biết điều này thì gia đình của cô ấy sẽ là “nhà tích điều thiện ắt có thừa niềm vui”.

Nói về văn hóa truyền thống, kỳ thực rất đơn giản. Đó chính là: **ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức**.

Ngũ luân chính là giữa người và người cần chung sống với nhau cho có nghĩa, nên gọi là “ngũ luân thập nghĩa”. Con người không ai đứng ngoài năm mối quan hệ “phụ tử hữu thân, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, quân thần hữu nghĩa, bằng hữu hữu tín”.

Ngũ thường chính là làm người cần phải có năm đức hạnh căn bản đó là: **Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín**.

Tứ duy là: **Lễ - Nghĩa - Liêm - Sĩ**.

Bát đức là: **Hiếu - Đễ - Trung - Tín - Nhân Ái - Hòa - Bình**.

Bạn xem, đơn giản chỉ mấy chữ này thôi đã khái quát được toàn bộ văn hóa truyền thống. Thế nên, Tổ tiên của chúng ta chân thật có trí tuệ, cho dù đã truyền hơn mấy ngàn năm qua vẫn không truyền sai.

Nếu như bạn có thể khôi phục lại tự tánh vốn có của chính mình thì sẽ “thông đạt thân minh”, chính là hiểu một cách thấu triệt về chân tướng của sự vật trong vũ trụ. Khi bạn đã hiểu được chân tướng thì hành vi của bạn sẽ không

trái nghịch. Nếu không thì sẽ bị sự trừng phạt, không phải ông Trời trừng phạt bạn. Trời đây biểu thị cho quy luật tự nhiên, chính là chịu sự xử phạt của quy luật tự nhiên. Ví dụ như vào mùa đông mà bạn mặc váy của mùa hè đi ra ngoài dạo hai vòng thì xem bạn có bị cảm lạnh hay không. Bạn đã làm trái quy luật tự nhiên rồi, nhất định sẽ bị cảm. Rất nhiều sự việc bạn đừng nghĩ rằng đây có phải là quỷ thần trừng phạt mình, ông Trời trừng phạt mình hay không. Không phải! Không ai có thể trừng phạt bạn được. Tất cả những gì bạn gặp phải đều do lực tác dụng và lực phản tác dụng của chính hành vi của bạn gây ra. Việc này mọi người có thể hiểu được, ví dụ như một bao cát, bạn đập nó một cái thì nhất định lực phản hồi của nó sẽ còn lớn hơn. Cái lực này là do ai gây ra? Là do bạn tạo ra. Thế nên, thấu triệt đạo lý này rồi thì những người, sự, vật mà hiện nay bạn đang đối mặt chính là nhân và quả. Tất cả hành vi, thậm chí tất cả ý niệm của bạn đều là đang trồng xuống cái nhân. Nếu như cái nhân ấy trái ngược với quy luật tự nhiên thì bạn sẽ gặp quả không tốt. Nếu như là thiện nhân thì nhất định sẽ có thiện quả. Khi chúng ta hiểu rõ điều này rồi thì thời thời khắc khắc cần phải nhắc nhở chính mình phải gieo nhân tốt.

“*Lễ nghĩa hữu khiên, phu tắc bạc chi*”, nếu như có lỗi về mặt lễ nghĩa thì chồng càng ngày đối với bạn càng bạc bẽo. Chữ “*bạc*” này nghĩa là như vậy. Thế nào gọi là có lỗi? Đó là bạn không hiểu lễ nghĩa, không biết giữ lễ của người làm vợ, không biết cách làm vợ. Chữ “*nghĩa*” này là “*nghĩa*” của người làm vợ, chính là “*phu nghĩa phụ thính*”, là nghĩa trong “*ngũ luân thập nghĩa*”. Người làm chồng có nghĩa thì người làm vợ chúng ta mới nghe theo. Nghe theo có nghĩa là thuận theo, chính là tùy thuận đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa của chồng. Ngược lại, nếu như chồng là người bất nhân bất nghĩa thì sao? Ở chỗ này có một ý nghĩa rất sâu. Nếu như lời nói và hành vi của chồng không phù hợp với luân lý đạo đức, ví dụ như anh ấy có những hành vi không tốt, đối với cha mẹ anh ấy không tốt, lại còn bài bạc, uống rượu, đánh nhau. Vậy bạn làm thế nào để “*nghe*” anh ấy đây? Bạn phải “*nghe*” được rằng tự tánh của anh ấy không phải như vậy. Tự tánh của anh ấy so với tự tánh của các vị Thánh Hiền như Khổng Tử, Mạnh Tử là không hai không khác, đều là thuần tịnh thuần thiện. Hiện giờ cái hiện ra là tập tánh của anh ấy. Vì sao tập tánh lại như thế? Vì không có người dạy anh ấy. Trong “*Tam Tự Kinh*” có nói: “*Tánh tương cận, tập tương viễn, cầu bất giáo, tánh nãi thiên*”. Ngày nay bạn có duyên cùng với anh ấy kết hôn. Bạn có nghĩa vụ giáo hóa anh ấy như một người mẹ. Bạn hãy đem tình yêu thương, quan tâm, nhẫn nại đối với con cái mà đối đãi với chồng mình, cảm hóa anh ấy, dẫn dắt anh ấy, hướng dẫn anh ấy, nhẫn nại kiên trì một đời này mà giáo hóa anh ấy. Nếu như bạn không hoàn thành được bài thi này, không dạy dỗ tốt, sa thải học sinh này của mình, tức ly hôn với anh ấy thì thầy giáo như vậy không phải là thầy giáo đạt tiêu chuẩn.

Nếu như bạn chưa hoàn thành nhiệm vụ thì có khả năng là bạn sẽ gặp phải một bài thi tương tự như thế.

Để làm một người vợ tốt, tôi xem thấy trong Kinh Điển có dạy về năm vai trò của người làm vợ:

Thứ nhất, vợ như mẹ, dùng tình yêu thương bao dung của người mẹ mà đối đãi với chồng mình, xem chồng như con của mình. Nếu như bạn có thể làm được như vậy thì bạn sẽ không có sự tính toán với anh ấy. Có lúc tôi không chỉ xem chồng tôi mà thậm chí còn xem một vài người tuổi tác thậm chí còn lớn hơn tôi, những khi họ nổi nóng tôi đều xem họ giống như những đứa trẻ. Tôi chỉ cười rồi thôi, cảm thấy họ rất đáng yêu, chắc là tính cách ương bướng của những anh đàn ông xuất hiện ra đó mà. Anh ấy cảm thấy lòng tự tôn nam giới của anh ấy bị tổn thương nên mới biểu hiện ra một chút bất mãn đối với bạn. Có một số hành động trong lúc tức giận của anh ấy tôi cũng không để tâm làm gì. Bước thứ nhất là đặt bản thân mình vào vị trí của một người mẹ.

Thứ hai là làm “thần phụ”, xem chồng của mình như vua, còn mình là thần tử. Vua nhân từ thần trung nghĩa. Bạn phải giữ được tâm trung nghĩa. Khi làm mẹ thì có tâm nhân từ, làm thần thì có tâm trung nghĩa, giữ được “trung” thì sẽ nhất tâm, không có hai tâm. Luôn biết nghĩ cho anh ấy. Anh ấy có sự nghiệp ở bên ngoài rất bận rộn, rất vất vả. Chúng ta ở nhà cần có năng lực quán xuyến dọn dẹp nhà cửa, thấu hiểu anh ấy nhiều hơn, đừng gây chướng ngại cho anh ấy, tận hết khả năng của chính mình mà thành tựu sự nghiệp cho anh ấy.

Thứ ba là vợ như em gái, xem chồng mình như huynh trưởng, còn mình là em gái, lúc này phải làm được “trưởng ấu hữu tự, anh thương em kính”, làm em gái thì phải cung kính và lễ phép đối với chồng. Anh ấy giống như huynh trưởng chăm sóc bảo vệ chúng ta, gánh vác trọng trách của gia đình, còn chúng ta mỗi giờ mỗi khắc đều giữ tâm cung kính đối với anh ấy.

Thứ tư là vợ như tỳ nữ, ở đây không có ý xem thường mà có nghĩa là chúng ta có thể đảm trách những công việc nhỏ nhất ở trong gia đình, từ việc ăn uống hằng ngày cho đến chăm sóc chồng giống như tỳ nữ thời xưa chăm sóc chủ nhân, chăm nom anh ấy chu đáo từng chút một. Vì sao cần phải dùng cái tâm như vậy? Kỳ thực là để bồi dưỡng đức hạnh khiêm hạ của phụ nữ. Nếu như không có tâm như vậy mà chỉ nấu cho anh ấy bữa ăn ngon, hoặc lau giày cho anh ấy xong rồi quăng ở đó: “Anh mang vào đi! Làm xong rồi đó! Anh mau ăn đi! Anh ăn cơm có ngon không?”. Nếu như anh ấy bảo là không ngon thì còn đập cả bàn. Như vậy đã hoàn toàn làm trái với đạo làm vợ rồi. Thế nên, khi làm những việc nhỏ để chăm sóc chồng thì cần phải dùng tâm khiêm hạ này.

Sau cùng thì mới đến vai trò của người làm vợ, giúp cho chồng giữ gìn tốt địa vị của anh ấy ở trong gia tộc. Ví dụ như giúp anh ấy xử lý tốt mối quan hệ với mẹ chồng, mối quan hệ với anh chị em của chồng, với các bạn bè thân thiết của anh ấy. Ngoài việc đóng những vai làm mẹ, làm thần tử, làm em gái, làm tỳ nữ của chồng ra, với vai trò làm vợ sau cùng này mọi người đều biết rõ bạn là vợ của chồng bạn, nên bạn phải làm cho tốt vai trò của một “*nhân viên ngoại giao*”. Anh ấy không có thời gian chăm sóc người thân, bạn bè thì bạn cần giúp anh ấy làm việc này cho tốt. Nếu như trên những phương diện này bạn đều làm rất tốt thì tôi tin rằng bất kỳ người chồng nào sẽ không bao giờ đối xử bạc bẽo với bạn mà sẽ cảm thấy rằng vợ của mình rất biết vào bếp, biết tiếp khách, trong ngoài đều đảm đang. Anh ấy sẽ công nhận bạn. Đồng thời anh ấy cũng sẽ rất tôn trọng và cung kính bạn, sẽ không trách được bạn điều gì.

Trong quá trình học tập, chúng ta cần phải thường xuyên dụng tâm thể hội, học tập nhiều lần năm vai trò này của người làm vợ. Tôi còn nhớ có lần đọc được một bài văn viết rằng người làm vợ cần nấu ăn vừa miệng của chồng mình, khiến anh ấy ăn cảm thấy rất ngon. Trước tiên phải lấy lòng anh ấy từ điều này, “*có thực mới vực được đạo*”, khoan chuyên bánh xe Pháp mà trước tiên hãy chuyên bánh xe âm thực trước đã, đây là việc thứ nhất.

Việc thứ hai là phải biết cách giao tiếp giữa vợ chồng với nhau. Như ở phần trước tôi đã nói, biết tặng quà, biết hỏi han, gửi tin nhắn, phải biết giao lưu và kết nối với chồng.

Việc thứ ba, phụ nữ cần nên có một chút kiến thức, đừng chỉ làm một bao rom vô dụng, xinh đẹp nhưng thiếu kiến thức, bởi vì người làm chồng không phải chỉ luôn nhìn ngoại hình của bạn. Khi trình độ và sự nghiệp của chồng càng ngày càng nâng cao mà người vợ không hề nâng cao bản thân, cả ngày chỉ nói với anh ấy những chuyện vặt vãnh, nhỏ nhặt xảy ra trong gia đình thì anh ấy sẽ không thích nghe nữa bởi vì những việc đó thì người giúp việc có thể làm được. Cả hai vợ chồng càng ngày sẽ càng khác biệt xa rời nhau. Nếu như bị chồng bỏ rơi thì bạn đừng trách chồng mình, hãy nghĩ vấn đề là do ở bạn. Thế nên, những điều cần học thì bạn hãy học đi, gặp phải đúng thời cơ thì nói ra một hai câu. Chồng của bạn sẽ cảm thấy bà xã mình cũng rất có trình độ, không thể xem thường được, vẫn có thể câu thông được với nhau, sự nghiệp của mình có thể cùng bàn bạc với cô ấy. Như vậy, hai người sẽ vĩnh viễn cùng chung một con đường. Bạn sẽ không bị anh ấy bỏ lại quá xa. Đạo vợ chồng có thể giữ được dài lâu.

Việc thứ tư sau cùng là quan trọng nhất, đó chính là cần phải hạ công phu về mặt đức hạnh, tâm lượng của phụ nữ nhất định phải nhân hậu. Có một câu nói từ rất xưa rằng: “*Không gì độc hơn bụng dạ đàn bà*”, nếu như phụ nữ có tâm độc ác thì sẽ rất đáng sợ. Vì vậy, phụ nữ có tâm địa thiện lương thì tốt hơn hết thảy,

tâm cần phải thuần thiện. Mặc dù người có hơi lồi thoi một chút, nói chuyện còn hơi lớn tiếng, diện mạo cũng trung bình nhưng có tấm lòng nhân hậu thì một cái phước này có thể đánh bại được cả trăm mối họa. Vì vậy, tâm của phụ nữ cần phải tốt, cần phải thiện, không được phạm sai lầm về mặt lễ nghĩa. Nếu như muốn không có sai lầm thì phải nỗ lực thực hành “*ngũ luân thập nghĩa*”, hiểu rõ về đạo lý rồi thì khi làm sẽ tương đối dễ. Vì thế mà mỗi lần tôi giảng bài đều chia sẻ với mọi người về năm vai trò của người làm vợ. Lúc chúng ta học tập cần phải thể hội, bởi vì điều này có thể giúp chúng ta trở thành một người vợ hạnh phúc, một người vợ tốt, một phụ nữ khiến người khác rất ngưỡng mộ. Tâm thái của bạn cũng sẽ có sự thay đổi tốt.

ĐẮC Ý NHẤT NHÂN, THỊ VỊ VĨNH TẮT, THẤT Ý NHẤT NHÂN, THỊ VỊ VĨNH CẬT

(Tạm dịch: Thế nên trong “Nữ Hiên” có nói: “Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có chỗ nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn”)

“*Nữ Hiên*” là một bộ sách rất cổ xưa dạy về Nữ Đức, nhưng đáng tiếc hiện nay đã bị thất truyền. Bộ sách này đã được Ban Chiêu dùng làm tài liệu tham khảo khi viết cuốn “*Nữ Giới*”. Câu nói trên xuất phát từ sách “*Nữ Hiên*”. Dựa trên ý nghĩa về mặt văn tự thì đó là nếu như bạn được lòng của chồng thì đời sống hôn nhân của bạn sẽ gặp những điều may mắn tốt lành. Cả hai người có thể đồng một lòng một dạ sống với nhau đến già. Nếu như để mất lòng chồng, tâm tư của anh ấy không còn để nơi bạn nữa thì cả hai người có khả năng sẽ không sống được với nhau bền lâu. Thế nên không thể không cầu được lòng của chồng. “*Thị vị vĩnh tắ*” có nghĩa là bạn đã tốt nghiệp được khóa học về Nữ Đức. Bạn đã được chồng cho tốt nghiệp. Còn chữ “*cật*” có nghĩa là ly tán, hai người chia tay, không thể sống đến già.

Chúng ta hãy tiến vào xem hàm nghĩa sâu bên trong của câu nói trên. Có phải được chồng yêu thương nghĩa là được lòng chồng hay không? Hoặc hai người cùng nhau trải qua ngày tháng ân ái yêu thương, hôm nay cùng nhau đi xem phim, ngày mai đi nước ngoài du lịch. Có phải như vậy là được lòng của chồng hay không? Cứ cách hai ba ngày thì được chồng tặng quà có phải rất tốt không? Ở đây có một hàm nghĩa rất sâu. Chính là nói phụ nữ chúng ta dùng tâm tánh của chính mình mà có được đạo nghĩa của chồng, dùng lời nói và hành vi của mình để có được tình nghĩa, ân nghĩa, đạo nghĩa của chồng, chứ không phải là hư tình giả ý bề ngoài.

Chúng ta xem thấy rất nhiều cuộc hôn nhân bề ngoài rất tốt đẹp nhưng đầu ngõ trong âm thầm họ lại làm ra những việc đi ngược lại với hôn nhân, ví dụ như

ngoại tình. Thế nên, làm phụ nữ nhất định cần phải hiểu bản tính của chồng mình là người như thế nào. Ví dụ: Anh ấy có phải là người con hiếu thuận trong gia đình hay không? Đối với gia đình có trách nhiệm hay không? Đối với con cái có phải là người cha tốt hay không? Trong công việc, anh ấy có làm được “*đôn luân tận phận, nhàn tà tôn thành*” hay không? Nếu làm việc cho cơ quan nhà nước thì anh ấy có phải là viên chức thanh liêm hay không? Nếu anh ấy làm bác sĩ thì có phải là vị lương y cứu người hay không? Nếu như làm kinh doanh thì có kinh doanh như lý như pháp hay không? Từ trên những phương diện này mà quan sát thì mới có thể hiểu chính xác đạo nghĩa của chồng. Nếu như không tìm hiểu trên những phương diện trên mà chỉ nhìn những thứ bên ngoài, như hôm nay anh ấy tặng hoa cho bạn, ngày mai tặng bánh sinh nhật cho bạn, ngày hôm sau mua hai bộ quần áo cho bạn. Những thứ đó đều là giả, nhìn vào chúng không có tác dụng. Có thể qua hai ngày sau anh ấy không tặng cho bạn nữa mà tặng cho người khác. Thế nên, chúng ta cần hiểu rõ anh ấy qua những việc trong và ngoài gia đình. Trên thực tế là xét xem anh ấy thực hành “*ngũ luân thập nghĩa*” như thế nào. Nếu như anh ấy đối với cha mẹ của chính mình không hiếu thuận thì bạn hãy giúp cho anh ấy làm tròn hiếu đạo. Nếu như đối với gia đình anh ấy không có trách nhiệm thì bạn cần khơi dậy tâm trách nhiệm của anh ấy. Nếu như trong cơ quan nhà nước anh ấy không phải là quan viên tốt mà tham ô nhận hối lộ, đọa lạc thì bạn cần nhắc nhở anh ấy làm thế nào để trở thành một vị quan liêm khiết. Nếu như anh ấy là bác sĩ thì bạn phải nhắc nhở anh ấy không được nhận bao đỏ. Nếu như anh ấy là giáo viên thì bạn cần nhắc nhở anh ấy về sư đạo trong việc dạy dỗ học sinh. Nếu như anh ấy là luật sư thì bạn đừng vì tiền mà xúi anh ấy kiện cáo mà nên nói với anh ấy câu nói trong “*Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn*” là “*trong nhà đừng nên kiện tụng nhau*”, nếu như xử lý việc kiện cáo thì phải làm theo chánh đạo, chánh nghĩa, đừng vì tiền mà làm những việc bất nhân bất nghĩa.

Thời nay những phụ nữ làm được như thế rất ít, nên những người vợ tốt giúp chồng thành người có nghĩa cũng rất ít. Vì sao vậy? Vì họ không hiểu được những điều này mà họ lại cho rằng người làm kinh doanh đều trốn thuế lậu thuế, đem tiền về nhà để ăn uống hưởng thụ, còn làm quan thì đều nhận của hối lộ. Rất nhiều quan chức nhà nước bại hoại là do bàn tay của ai, là do bàn tay của những người vợ và nhân tình của họ. Không tham không được vì bà xã bắt phải tham. Các bà còn đứng sau lưng để nhận quà hối lộ, hại chết chồng của mình, xô chồng vào hố lửa. Thế nên, hôn nhân giống như trường học. Người làm vợ phải không ngừng học tập mà trưởng thành. Người dạy và người học cùng tiến bộ. Lúc bạn đang dạy cũng chính là lúc bạn đang học, còn trong quá trình bạn học cũng chính là lúc bạn đang dạy. Dạy và học là một thể, mỗi ngày đều dạy, mỗi ngày đều học. Hãy dùng thân giáo mà dạy học, dùng lời nói và hành vi mà không ngừng học tập. Như vậy mới có thể khiến cho một gia đình hưng thịnh. Thế nên, cổ đại đức

thường nói rằng: “*Một người phụ nữ tốt sẽ đem phước đến cho cả gia đình*”. Phước từ đâu mà đến vậy? Phước từ đức mà đến. Nếu không tích đức mà chỉ hưởng phước, hưởng hết phước rồi thì sẽ biến thành họa, họa phước đi đôi với nhau.

Có một người bạn kể rằng do điều kiện của cô rất tốt nên cô rất thích giúp đỡ người thân, bạn bè. Kết quả, một ngày nọ mẹ chồng của cô đã dạy cô rằng: “*Con không nên giúp họ nữa. Việc giúp đỡ của con sẽ khiến họ trở nên ỷ lại*”. Cô cảm thấy trong lòng không vui: “*Chị xem tôi có lòng tốt như thế, lấy xe đưa rước những người bà con và bạn bè khó khăn đi nơi này nơi kia. Ba chồng tôi cũng bực mình, mẹ chồng cũng nổi giận với tôi, còn chồng tôi thì không hiểu cho tôi. Người tôi giúp đỡ đều là những người thân trong gia đình họ. Sao họ lại như thế chứ!*”. Khi cô ấy kể với tôi như vậy, tôi đã nói rằng: “*Kỳ thực, tôi cũng mắc lỗi y hệt như vậy. Thế nên mới nói: “Tù bi đa họa hại, phương tiện xuất hạ lưu”. Câu này dành cho những người như chúng ta. Nếu như chị không giúp họ thì chưa chắc đã xảy ra những việc như vậy. Chị có bao giờ nghĩ đến câu “khổ tận cam lai” hay chưa? Ý nói khi chịu đủ khổ cực rồi thì điều ngọt ngào sẽ đến. Nếu như chị không để họ chịu khổ, mà cứ để họ ném những thứ ngọt ngào, hiện giờ họ không có năng lực, không có đức hạnh, không có phước báo thì cách làm này của chị trên thực tế chính là thỏa mãn dục vọng tâm lý của bản thân mà thôi*”. Cô ấy nói: “*Lời này cũng có đạo lý. Tôi cảm thấy nếu như tôi không cho họ cái gì đó thì trong tâm cảm thấy khó chịu*”. Tôi nói: “*Chúng ta đều như thế cả. Tôi cũng như vậy, đều làm ra những việc ngu ngốc như thế, chỉ có nhìn thấu bản ngã, buông xuống bản ngã thì mới đề khởi được trí huệ*”. Vì vậy, con người thường xuyên cần phản tỉnh, làm việc tốt quá thừa thì việc tốt không còn là việc tốt nữa. Đương nhiên không phải là nói bạn không làm việc tốt nữa, làm việc gì cũng phải giữ được trung đạo, phải cân đối được hai bên, nghĩ cẩn thận rồi hãy làm, nếu nghĩ chưa kỹ thì không làm cũng được. Ví dụ như khi chúng ta đi thăm người già thì đều cho họ tiền. Cho tiền có phải là một việc tốt hay không? Nếu như người già đó không thích tiền thì bạn cho họ tiền tức là tạo thêm gánh nặng cho họ, vì họ ra đi một xu tiền cũng không mang theo được, nên họ phải nghĩ cách làm thế nào để dùng số tiền đó. Lúc họ nghĩ cách phân chia số tiền đó ra thì thật là việc rắc rối nhứt đầu đối với họ. Lúc đầu có 100 tệ thôi thì dễ chia. Bây giờ có đến một triệu tệ. Phân chia thế nào đây? Nếu như người già đó là người tham tiền thì khi bạn cho họ tiền, phải chăng bạn đã nuôi lớn tâm tham của họ hay không. Thế nên, không cần cho họ, đối với người tuổi tác cao thì nên để họ ăn no mặc ấm, tốt nhất đừng để họ suy nghĩ việc gì, tâm càng thanh tịnh càng tốt, buông xuống tất cả điều phiền muộn, tốt nhất là để cho họ không bị vướng mắc điều gì, thân không bệnh khổ, tự tại ra đi.

“*Thất ý nhất nhân, thị vị vĩnh cật*”, câu này nghĩa là nếu như bạn không thực sự thể hội và hiểu được tâm ý của chồng, tức là nói nếu bạn không tận bản phận của mình giúp chồng thành tựu đức hạnh, nếu như bạn không làm như thế thì hai người sẽ dễ bị ly tán. “*Giúp chồng dạy con là bổn phận lớn của người vợ*”, cái thiên chức này thuộc về “*ngũ luân thập nghĩa*” trong tự tánh của chúng ta. Làm phụ nữ nhất định cần phải hiểu được tâm ý của chồng, đồng thời còn phải biết hiểu thấu tâm ý của chính mình. Rất nhiều việc khi chúng ta làm xong rồi cần phải xét lại lòng mình, tâm ý của mình đặt ở đâu, dụng ý chân thật là gì. Phải chăng là để thỏa mãn bản thân, hay là muốn cho người khác thực sự có được niềm vui. Nếu như chúng ta làm việc này mà chỉ có một người vui còn mười người không vui, còn đang phê bình và chỉ trích chúng ta thì chúng ta cần nên phản tỉnh, có thể có chỗ làm chưa thỏa đáng, làm chưa được tốt. Khi chưa hiểu rõ đạo lý thì sẽ cảm thấy rất hoang mang, làm cũng không đúng, mà không làm cũng không đúng, làm thì đau khổ mà không làm cũng đau khổ. Thế nhưng khi đã hiểu rõ đạo lý rồi, đã biết việc gì nên làm và không nên làm rồi thì bạn sẽ đưa ra quyết định rất nhanh chóng, rất nhẹ nhàng, tự tại.

DO TƯ NGÔN CHI, PHU BÁT KHẢ BÁT CẦU KỲ TÂM. NHIÊN SỞ CẦU GIẢ, DIỆC PHI VỊ GIAN MỸ CẦU THÂN DÃ, CỐ MẠC NHƯỢC CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC. LỄ NGHĨA CƯ KHIẾT, NHĨ VÔ ĐỒ THÍNH, MỤC VÔ TÀ THỊ, XUẤT VÔ TRỊ DUNG, NHẬP VÔ PHÉ SỨC, VÔ TỰU HỘI QUẦN BỐI, VÔ KHÁN THỊ MÔN HỘ, TẮC VỊ CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC HỸ

(Tạm dịch: Thế nên nói, phụ nữ không thể không được lòng chồng. Nhưng muốn được sự yêu thương và tôn trọng chân thật phát ra từ trong tâm chồng thì tuyệt đối không dùng lời xảo nịnh, đường mật bôi tai mà có được, mà phải chuyên tâm, chánh sắc. Giữ gìn lễ nghĩa, cử chỉ đoan trang, thanh khiết, tai không nghe những điều không nên nghe, mắt không nhìn những thứ không nên nhìn, đây gọi là chuyên tâm. Ra ngoài không điếm trang diêm dúa, ở nhà không được đầu bù tóc rối, cẩu bản, không tự hạp bạn bè nô đùa cười giỡn, không đứng trước cửa nhìn Đông ngó Tây, đây chính là chuyên tâm, chánh sắc)

Đoạn này nói làm thế nào để có thể có được tâm ý của chồng, chủ yếu là từ việc đoan chánh phẩm hạnh, bắt đầu từ việc giữ gìn tiết tháo. Từ xưa đến nay đây được xem là một vấn đề lớn nên Ban Chiêu đã không tiếc giấy mực mà viết về phần này. Để được lòng chồng thì không phải dùng cách nịnh nọt chồng để có được tình yêu thương, việc này không phải là chuyên tâm, chánh sắc. Chuyên tâm, chánh sắc là gì? Phải đoan chánh tâm niệm của chính mình, dùng lễ mà đối xử, tuân thủ đạo nghĩa, không được khinh thường mà làm trái. “*Phi lễ không nghe, phi lễ không nhìn*” chính là chuyên tâm thực sự. Khi đi ra ngoài không được trang

điểm diêm dúa, kêu gọi, khi về nhà cũng không được chỉ vì có một mình ta ở trong phòng mà không chú ý đến hành nghi của bản thân, khi đi ra ngoài cũng không được tùy tiện cùng với các bạn nữ tụ tập cười đùa ồn náo, cũng không được tùy tiện ở trong nhà mà nhìn trộm ra ngoài phòng. Như vậy mới thật gọi là chánh sắc.

Chúng ta nghĩ xem trong cuộc sống hiện nay làm được những điều này thật khó. Làm thế nào mới có thể đoạn chánh tâm niệm của chính mình, khiến cho bản thân quay về với đạo? Chúng ta hãy cùng nhau học tập một chút. Điều mà phụ nữ mong cầu là gì? Nếu như tùy tiện dùng dung nhan hoặc lời nói ủy mị của chúng ta để lấy lòng chồng thì cho dù dung nhan có yêu kiều đến đâu, lời nói có mật ngọt thế nào mà dùng những thứ ở bên ngoài này để lấy lòng chồng của mình, cho dù nhất thời có được tình yêu của chồng đi chăng nữa thì cái tâm niệm mong được lòng của chồng đó đã không còn là chánh niệm rồi, cũng không phải là sự chuyên tâm chân chánh, tương lai sẽ không thể có kết quả tốt được. Tà tâm tà niệm của bản thân sẽ dẫn khởi tà tâm tà niệm của chồng. Sau cùng chồng của mình có thể sẽ làm ra một số hành vi buông thả. Việc này nên trách ai đây? Nói một cách khác, phụ nữ không nên dùng nhan sắc mà mua chuộc lòng chồng mà nên dùng đức để đối đãi với chồng, hiểu được điều này rồi thì sẽ khiến tâm của mình trụ nơi chánh niệm.

Vậy thế nào mới có thể làm được chuyên tâm, chánh sắc? Cần phải “*lễ nghĩa cư khiết*”, chính là dùng lễ mà cư xử, tuân thủ đạo nghĩa. Cái lễ ở đây chính là trong tâm luôn luôn giữ được sự khiêm hạ, cung kính, không dám đứng trước thiên hạ. Còn biểu hiện ở bên ngoài thì sao? Phải tuân thủ đạo nghĩa, chính là “*ngũ luân thập nghĩa*”, mỗi luân trong ngũ luân đều làm được. Đối với vợ chồng thì chính là câu “*phu phụ hữu biệt, phu nghĩa phụ thính*”, cần hiểu rõ bổn phận của chính mình, bản thân cần biết làm thế nào để thuận tòng, cần biết cái gì là tự tánh của chính mình.

Câu tiếp theo nói “*nhĩ mục xuất nhập*”, tức nói năm giác quan của chúng ta là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân thường ngày tiếp xúc với ngũ dục, với những cảnh giới không tốt ở bên ngoài dễ dấy khởi tà tư, tà niệm. “*Nhĩ vô đồ thính, mục vô tà thị*” nghĩa là hai bộ phận quan trọng là tai và mắt, tai không được nghe lung tung, mắt cũng không được nhìn lung tung, chính là “*phi lễ không nghe*”. Chữ “*đồ thính*” có hai hàm nghĩa, nghĩa thứ nhất là nghe một cách hồ đồ, nghe không rõ ràng, lời nói tốt thì nghe không hiểu, lời nói xấu thì nghe hiểu rõ ràng. Đó gọi là nghe một cách hồ đồ. Nghĩa thứ hai là ưa thích nghe những lời thị phi, lời không phù hợp, với ác ngữ cảm thấy rất thích thú, ưa thích nghe âm thanh xấu ác, đó gọi là “*đồ thính*”. Hiện nay trong cuộc sống chính là như vậy, nghe lời nói tốt thì tâm không hoan hỷ, càng nghe càng cảm thấy “*sự thật mất lòng*”. Điều này

cho thấy thiện căn của chúng ta không đủ, phước báo không đủ nên mới có phản ứng như vậy.

Vì vậy có câu: *“Thuốc tuy đắng miệng nhưng khỏi bệnh, lời thật trái tai giúp sửa mình”*. Câu này chính là phần trọng điểm khi bàn về *“phụ ngôn”*. Thế nào gọi là *“mục vô tà thị”*? Đó là *“phi lễ không nhìn”*, người hiện nay không phân biệt được tà chánh, đối với những thứ tà, thứ bất thiện thì rất thích nhìn. Đây là một vấn đề rất lớn. Tôi nhớ một lần đi thang máy, bên trong thang máy có màn hình chiếu quảng cáo về phẫu thuật thẩm mỹ làm tăng kích cỡ vòng ngực. Những phụ nữ trong quảng cáo đó rất kêu gọi, hở hang. Những thứ như thế thì không được nhìn đến, nếu không thì sẽ dẫn dắt những ý niệm bất thiện của chúng ta. Có một lần khi tôi trò chuyện cùng với bạn, khi nói đến vấn đề phụ nữ cần phải giữ gìn tiết tháo của mình thì cô ấy nói: *“Ồ! Vấn đề chị nói tôi từ trước đến giờ chưa từng nghĩ đến”*. Tôi nói rằng không những là tai và mắt mà thân thể của chúng ta cũng không được ưa thích mặc những quần áo mướt mà mềm mại. Lúc đó tôi đã kể cho cô ấy nghe một câu chuyện từ một bộ Kinh điển nói về Phật Thích Ca Mâu Ni. Khi đức Phật còn tại thế, có một cô gái là con gái của một vị quốc vương. Cô hết sức xinh đẹp, thực là tuyệt thế vô song. Cho nên cô rất kiêu hãnh với nhan sắc của mình. Cô treo giải thưởng ngàn lạng vàng cho người nào có thể trong 30 ngày dám nói rằng cô không đẹp, chỉ ra được khuyết điểm của cô thì cô sẽ tặng vàng cho người đó. Thế nhưng, gần đến kỳ hạn rồi mà không có người nào dám nói, bởi vì không nói ra được khiếm khuyết của cô. Cô ấy thực sự có một vẻ đẹp không tì vết. Kết quả, tin tức này truyền đến tai đức Phật. Ngài đã rất nghiêm túc mà nói một câu rằng: *“Cô gái ấy đã sai hoàn toàn. Cô ta không hề đẹp để chút nào, không có chỗ nào là đẹp cả”*. Đệ tử của Ngài là A-nan cảm thấy rất kỳ lạ, bèn hỏi Phật: *“Cô gái đó quả thật rất xinh đẹp! Sao đức Phật lại nói như thế? Chúng con không hiểu”*. Đức Phật đã nói: *“Đôi mắt của cô gái đó thích nhìn những thứ tà sắc, nhĩ căn thích nghe những lời khen tặng bùi tai, mũi thích ngửi mùi hương nước hoa trên thân, lưỡi ưa nếm những món ăn ngon. Còn thân thì sao? Thân thích mặc những quần áo trơn mịn và láng mướt. Từ trên đến dưới, cả người của cô ấy đều bị dục vọng ngăn lấp, không hề có một chút trí huệ hiện tiền. Bên trong hình dáng bề ngoài của cô ấy là một quả tim dơ bẩn. Vậy thì sao con có thể nói cô ấy đẹp được chứ? Các con nhìn thấy đẹp, còn ta thì chỉ nhìn thấy một cô gái rất xấu được bao bọc bởi một lớp da hôi thối”*. Khi ngài A-nan đem lời nói đó chuyển đến cho cô gái. Cô gái đó rất hổ thẹn, gỡ giải thưởng xuống, từ đó về sau không còn dám xuất đầu lộ diện khoe khoang nữa.

Chúng ta trong cuộc sống thường bị mê hoặc, không biết cái nào là tốt, cái nào là xấu. Đó là bởi vì không có vị thầy tốt dạy bảo chúng ta, nếu như có thì chúng ta nhất định sẽ biết rõ. Thế nên giáo dục rất quan trọng. Cổ đại đức có nói: *“Giới sắc tiên giới tâm, giới tâm tiên giới nhãn”*, nếu muốn trì giới sắc dục thì

trước hết phải trì được giới trong tâm. Muốn làm được giới tâm thì trước tiên phải canh giữ đôi mắt, giữ mình cho chắc trước đã vì hiện nay ngoài những bộ phim không tốt ra, còn có những băng đĩa không tốt, khắp nơi đều là quảng cáo dụ hoặc không kháng cự lại nổi, đồng thời trên đường còn có các cô gái không biết hổ thẹn. Thế nên, bạn phải thực sự biết cách ngăn ngừa. Không những các cô gái cần phải chú ý mà các chàng trai cũng phải như vậy. Lần trước đi công tác, tôi ngồi xe buýt của sân bay. Sau khi lên xe buýt thì trên xe rất đông người, tiếp đó có một cô gái bước lên xe. Lúc đó trời cũng đã vào mùa đông nhưng cô gái đó ăn mặc rất thiếu kín đáo, chân chỉ mặc một đôi vớ lưới mỏng tang, quần khắn choàng cổ bằng lông, mặc một chiếc quần bằng da rất ngắn, tóc dài đến tận đầu gối. Tôi lúc đó lấy làm kinh ngạc trước mái tóc rất dài của cô ấy, sao cô ấy để tóc dài đến như thế, trang điểm rất lòe loẹt. Sau khi cô ấy bước lên thì ôm lấy eo của một người đàn ông đứng bên cạnh. Anh ta cũng không có phản ứng gì. Cả hai người đó đứng trước mặt tôi. Lúc đó tôi nghĩ, hai người này chắc là bạn bè. Người đông như thế nên cô ấy không đứng vững được phải ôm lấy anh ấy là điều bình thường. Tôi cũng không suy nghĩ nhiều. Khi sắp đến chỗ xuống xe, cô ấy còn cười với người đàn ông kia. Anh ấy cũng chẳng nói gì. Người đàn ông ấy xuống xe buýt, đi về phía máy bay. Cô ấy cũng xuống xe đi lên máy bay. Khi lên máy bay thì người đàn ông ấy vừa khéo ngồi kế bên tôi, còn cô gái ấy thì ngồi ở phía sau cùng. Đến khi máy bay hạ cánh thì tôi quan sát thấy mỗi người đi một ngã, căn bản là họ không quen biết nhau. Việc này làm tôi hết sức kinh ngạc. Thế nên, sự dụ hoặc và thử thách trong xã hội hiện nay đối với nam giới rất nhiều, nếu thực sự có định lực thì cần phải chân thật học tập ông Liễu Hạ Huệ (*ôm người nữ trong lòng mà tâm không khởi ý đồ xấu*).

Thời xưa, việc “*nam nữ thọ thọ bất thân*” (*trao cho nhau vật gì đều không chạm tay nhau*) rất có đạo lý. Bạn không có ý nghĩ gì không có nghĩa là đối phương cũng không có ý nghĩ gì. Cho dù hai người các bạn đều không có ý nghĩ gì cũng không có nghĩa là người xung quanh các bạn không có suy nghĩ gì. Nếu như dẫn khởi tà tư tà niệm của người khác vậy thì bản thân bạn đang tạo nghiệp rồi. Đây là việc không tốt, sẽ làm tổn phước báo của chính bạn. Trong xã hội hiện nay, truyền hình, quảng cáo, báo chí, tạp chí, mạng Internet quả thực đã bị ma vương bao vây đặc kín, rất khó tìm được thứ gì thuộc về Thánh Hiền, mà đều dẫn dắt con người khởi phát tâm ma. Chúng ta hãy nhìn chữ “*ma*” (魔) này. Thực ra, thời xưa vốn không có chữ “*ma*” này. Chữ này do Lương Võ Đế tạo ra. Hồi xưa chỉ có chữ “*ma*” (磨) với bộ “*thạch*” (石), hình dung cho dùng đá mài vào vật gì đó, có nghĩa là giày vò khốn khổ người khác. Về sau, Lương Võ Đế phát hiện ra rằng rất nhiều đục vọng của con người trong thế gian đã dày vò, cám dỗ con người còn nghiêm trọng hơn thế nữa, cũng đáng sợ như quỷ vậy. Vì vậy, ông quyết định đổi bộ “*thạch*” thành bộ “*quỷ*”, và gọi đó là chữ “*ma*”. Vì sao gọi là “*ma*”?

Phàm những thứ gì có thể dẫn dụ dục vọng của con người thì đó chính là “ma”. Bạn đối với tiền tài có dục vọng, có sự truy cầu, thứ mà có thể khiến bạn không ngừng đi về hướng dục vọng cực đoan chính là “ma”. Bạn quá để ý sẫm soi đến nhan sắc, dung mạo của mình. Điều này sẽ làm tăng trưởng sự truy cầu quá mức của bạn đối với những dục vọng về những chai nước hoa đắt tiền, và đủ loại mỹ phẩm, với la liệt nào là quần áo nữ trang. Đó đều là ma. Chúng không ngừng khiến cho dục vọng của bạn tăng trưởng đến cực điểm. Có danh tiếng cũng được, nhưng nếu được quá nhiều lời tán thán thì cần phải cẩn thận, có thể là ma đến khảo nghiệm bạn đó. Bạn không tốt như thế mà họ khen ngợi bạn quá lố. Việc này quá đáng sợ.

Tôi là một người ăn nói thẳng thắn. Có một lần có người khen ngợi tôi rất nhiều. Lúc đó tôi đã không khách khí mà nói rằng: “*Anh đừng làm ma nữa! Tôi thực tình không tốt như anh nói đâu. Anh nói nhầm rồi*”. Nói xong tôi quay người bỏ đi. Sau này, anh ấy còn nói với bạn của tôi rằng: “*Cô giáo Tịnh Du sao lại nói như thế chứ?*”. Tôi nói: “*Tôi không thích nghe bởi vì điều đó quá khác xa với thực tế của tôi. Đức hạnh và học vấn của tôi chưa phải như thế*”. Nếu như chúng ta có nhận thức như vậy thì sẽ có thể gìn giữ được phước điền thanh tịnh trong tâm của chính mình, mà không tùy tiện phung phí nó.

Thế nên, cổ đại đức nói rằng: “*Mục vọng thị tắc dâm, nhĩ vọng văn tắc họa, khẩu vọng ngôn tắc loạn, tam quan giả bất khả bất thận thủ hĩ*”, có nghĩa là nếu như mắt của chúng ta nhìn tùy tiện thì sẽ dễ dàng khởi niệm dâm. Chữ “*dâm*” ở đây mang ý nghĩa quá lố. Ví dụ như có người rất thích ngọc thạch, nhìn thấy cửa hàng bán ngọc thì chân cất bước không đành, mắt nhìn chăm chăm không chớp. Ngay lúc đó thì chữ “*dâm*” đã xuất hiện rồi. Nếu có phụ nữ nhìn thấy những món nữ trang châu báu mà không cất bước nổi, không mua thì trong lòng rất đau khổ. Vậy thì ngay lúc đó mắt đã vọng động rồi, tâm đã bị cảnh chuyển rồi. Nếu như vậy, bạn đừng nhìn chúng sẽ tốt hơn, sẽ không có phiền não.

“*Nhĩ vọng văn tắc họa*” có nghĩa là nếu như tai nghe những lời linh tinh, tạp nhạp sẽ khiến chính mình bị mê hoặc. Nghe cái này thấy có đạo lý, nghe cái kia cũng cảm thấy có đạo lý, bản thân sẽ không phân biệt được rõ ràng, mỗi họa sẽ theo đó xuất hiện. Vì vậy mà từ xưa đến nay cổ đại đức tu học đều phải “*nhất môn thâm nhập trường kỳ huân tu*”. Chữ “*nhất môn*” không những chỉ cho việc chúng ta xem sách hoặc Kinh điển mà còn không được học theo quá nhiều thầy. Mỗi một vị thầy lại giảng không như nhau. Ví dụ như về Nữ Đức, cũng là cuốn sách “*Nữ Giới*” mà tôi giảng thì thế này, nhưng người khác đến xem thì nhất định sẽ giảng một kiểu khác. Giống như một ngọn núi vậy, người đứng ở những góc độ khác nhau thì sẽ nhìn thấy dáng núi khác nhau. Cho nên nếu bạn tu học với hết người này sang người khác thì cái mà bạn nhìn thấy cũng không như nhau.

Thời xưa có một câu chuyện thế này. Có một người thanh niên tâm vô cùng thành kính, một lòng muốn cầu đạo, đặc biệt là muốn học được pháp thuật của Đạo gia để có thể thành tiên. Vì vậy, anh ta đi khắp nơi thăm hỏi: *“Tôi muốn thành tiên. Có ai có đạo thuật ấy không?”*. Có một người nhà giàu thấy anh thanh niên này thành thật như vậy thì nói với anh ta rằng: *“Anh đừng đi hỏi khắp nơi nữa! Hãy đến học với ta đi! Ta biết thuật thành tiên đây, nhưng với một điều kiện là trước khi anh học với ta thì phải làm công cho ta trong ba năm. Nếu anh làm tốt thì ta sẽ nói cho anh biết thuật thành tiên”*. Anh thanh niên đó nói: *“Không thành vấn đề!”*. Anh cũng không màng đến tiền công mà cần cù làm việc trong ba năm. Sau ba năm, anh ấy hỏi: *“Ông có thể nói cho tôi biết được không?”*. Người nhà giàu đó nói: *“Anh chưa đủ thành tâm. Sau ba năm nữa, tôi mới nói cho anh biết”*. Anh ta lại làm việc thêm ba năm nữa. Sau đó, anh lại hỏi: *“Có thể nói cho tôi biết được chưa?”*. Người nhà giàu đó nói: *“Chưa được! Cần phải làm thêm ba năm nữa vì sự thành tâm của anh vẫn chưa đủ”*. Anh ta lại thành tâm mà dốc sức làm việc trong ba năm nữa. Đợi đến năm thứ chín, anh lại đi hỏi người nhà giàu đó. Lúc này gã nhà giàu đó không còn lời nào để nói vì không thể lừa anh được nữa rồi, nên quyết định muốn hại chết anh. Gã nói rằng: *“Được rồi! Anh hãy đi lên núi với tôi, phải lên núi thì tôi sẽ nói cho anh biết”*. Hắn muốn lên núi rồi sẽ đẩy anh ấy xuống dưới vực. Sau khi dẫn anh lên đến đỉnh núi, hắn ta nói: *“Anh có nhìn thấy không, ở chỗ vực núi kia có một cây tùng. Nếu anh nhảy về hướng cây tùng đó thì sẽ thành tiên”*. Chúng ta đều biết rằng nếu như nhảy qua thì chắc chắn sẽ chết, thế nhưng anh thanh niên đó nói: *“Thưa thầy! Con vô cùng cảm ân thầy đã dạy dỗ trong chín năm qua”*. Sau khi lạy thầy ba lễ, anh ấy đã tung mình nhảy xuống. Kết quả không ngờ rằng anh thanh niên ấy đã bay lên trời mà thành tiên. Tên nhà giàu vô cùng kinh ngạc, nói rằng: *“Lẽ nào ta đã chỉ hắn đúng rồi sao! Cây tùng đó quả thật là đã thành cây tiên rồi sao? Ta cũng nhảy thử xem để được thành tiên, làm người khổ quá”*. Tên nhà giàu đó cũng nhảy, nào ngờ hắn nhảy xuống dưới đáy vực chết tốt. Câu chuyện này nói lên đạo lý gì vậy? Chàng thanh niên đó với một niệm thành tâm, không có hai niệm. Nhờ đó, chính mình thành tựu cho chính mình, không có người nào thành tựu cho anh ngoài anh ra. Thế nên, *“Thầy đã dẫn đến cửa, tu hành là do ta”*. Ngay cả bản thân thầy nếu muốn thành tựu cũng phải như vậy, cũng cần phải tu, cần phải *“nhất môn thâm nhập trường kỳ huân tu”*, không được học loạn.

“Khẩu vọng ngôn tắc loạn” nghĩa là miệng nói chuyện tùy tiện thì sẽ dễ gây ra họa loạn. Ba điều này chúng ta cần phải cẩn thận gìn giữ.

“Xuất vô trị dung, nhập vô phế sức”, câu này có nghĩa là khi đi ra ngoài không được trang điểm diêm diêm dúa và ăn mặc hở hang. Nếu bạn như thế mà ra đường thì thật ra mà nói trong tâm của bạn có sự vương mắc. Chính là bạn mong muốn nam giới nhìn ngắm đến mình, có người đến khen ngợi mình, nhỡ thân sẽ

không định được. Những phụ nữ mà tâm niệm bất định thì ánh mắt của cô ấy không chuyên nhất, thường hay nhìn Đông ngó Tây, rất nóng vội bộp chộp. Khi về đến nhà, cũng dừng vì lý do trong nhà chỉ có một mình mình, không có người khác nên mình muốn ăn mặc ra sao thì cứ tùy tiện. Hai câu này nói về nguyên tắc trang điểm và ăn mặc của phụ nữ khi đi ra ngoài và ở nhà, ra ngoài không được diêm dúa, ở nhà không được phóng túng. Trên thực tế, đây chính là tâm tánh của chúng ta. Khi phụ nữ bước ra khỏi nhà cần phải có uy nghi, không những nam giới có uy nghi mà phụ nữ cũng cần có uy nghi. Vì vậy nên mới có bốn chữ “*mẫu nghi thiên hạ*”. Bốn chữ này dùng để hình dung Hoàng hậu của một đất nước cần phải có uy nghi. Khi người làm vợ bước ra đường thì người khác nhìn vào sẽ biết đây là vợ của ai, là con dâu của nhà nào. Vậy nên từng cử chỉ, hành vi quả thực cần phải có uy nghi để người khác không dám xem thường. Cũng như vậy, khi phụ nữ trở về nhà cũng không được có tâm phóng túng, tùy tiện mà luôn luôn phải cẩn thận ý tứ, không được để mất sự trang nghiêm.

“*Vô tụ hội quần bối, vô khán thị môn hộ*”, câu này có nghĩa là phụ nữ ở bên ngoài không được đàn đúm với bạn bè cả ngày, cũng không đưa quá nhiều bạn bè về nhà tụ tập. Vào thời xưa còn đỡ hơn một chút nhưng trong xã hội hiện nay thì thật nghiêm trọng. Tâm của người nữ không thể định được ở một nơi mà thích đi chỗ này chỗ kia, mặc dù học tập văn hóa truyền thống nhưng tâm của chính mình cũng rất khó định được lại. Nếu muốn chân thật làm được nhất tâm thì phải nghĩ rằng mình không cần nghe nhiều quá, ví dụ như đối với những luận đàn văn hóa truyền thống, nếu như bạn chân thật dụng tâm thì nghe một lần là đủ rồi. Quan trọng là sau khi bạn về nhà bạn làm thế nào áp dụng điều bạn đã học thì mới chân thật có được thọ dụng. Phải hiểu rằng học tập chỉ là một phương thức, chỉ là một công cụ mà thôi, đừng biến công cụ thành mục tiêu. Mục tiêu của bạn là gì? Cái bạn cầu là gì? Nếu như cái bạn cầu là chân tâm của bạn, là câu đạo thì đạo không ở bên ngoài. Đạo ở ngay trong tâm của bạn, đạo ở ngay trong nhà của bạn, trong chính cuộc sống thường ngày của bạn. Bất luận bạn học tập bao lâu, bạn học tập bao nhiêu, quen biết được bao nhiêu bậc đại đức, nếu như chúng ta vẫn còn nổi nóng, còn có tật xấu, thích làm người thế nào thì làm người như thế đó, tật xấu nổi nóng một chút cũng không hề giảm bớt, bản thân một chút cũng không tiến bộ, học vẫn không hề tăng trưởng. Vậy thì việc học đó không có chút công dụng gì cả.

Vậy việc tụ tập với bạn bè ở đây tức là tâm của bạn không chịu đặt ở nơi an tĩnh, không chịu an định, thích cùng một vài người bạn tụ tập lại nói chuyện nhà người này nhà người kia rất vui vẻ. Nếu không có người cùng nói chuyện, cùng dạo chơi thì sẽ cảm thấy yên ắng, buồn bã quá. Nếu đi dạo phố mua sắm thì cũng kéo theo năm ba người bạn, uống trà cũng rủ theo năm ba người bạn. Trong xã hội hiện nay nếu như không có bạn bè thì giống như đây là điều mất mặt vậy.

Quan điểm đó thật ra sai rồi. Có nhiều bạn không quan trọng mà quan trọng là những người đó có phải là bạn bè hữu ích hay không. Nếu như có bạn bè mà khi tụ hội lại thì cùng nhau ăn uống chơi bời, hoặc kết giao vì tài lợi. Sự kết giao như vậy thực tế không có ích lợi gì. Tôi trước đây có rất ít bạn, dường như tôi không chủ động kết giao bạn bè. Lúc còn đi học thì tan học xong về nhà, trong trường thành tích luôn đứng đầu bởi vì tâm của tôi chỉ chuyên nhất vào việc học. Đến khi đi làm thì hết giờ về nhà. Về đến nhà, công việc tôi yêu thích nhất là đọc sách. Nguyên nhân trước đây tôi không thích kết giao bạn bè là gì? Nói ra thật xấu hổ, là do tôi ngạo mạn, tâm công cao ngã mạn, xem thường người khác, thường cảm thấy người này ăn nói quá thô, còn người kia thì học vấn không đủ. Nhờ thông qua việc học tập văn hóa truyền thống, tôi đã buông xuống sự ngạo mạn nhưng tôi cũng ít khi chủ động kết giao bạn bè, vì tâm tôi đã thay đổi, cảm thấy đức hạnh và sự tu dưỡng của chính mình còn quá kém.

Thời gian chính là sinh mạng, phải tranh thủ nâng cao bản thân, vượt qua chính mình, cần phải giữ tâm an tĩnh mà phản tỉnh sửa đổi, tinh tấn học tập. Nếu như dùng thời gian để giao tiếp qua lại với người này người kia thì sẽ lỡ mất thời gian học tập nâng cao chính mình, cũng rất khó có thể khiến cho tâm của chính ta được thanh tịnh. Thế nhưng thật ra mà nói, hiện nay bạn bè của tôi đã nhiều hơn so với trước đây. Tuy rằng không thường gặp mặt, nhưng mỗi khi gặp mặt thì mọi người đều nói về đề tài văn hóa truyền thống, trao đổi với nhau làm thế nào để nâng cao bản thân. Mỗi lần đàm đạo cùng bạn bè, chúng tôi đều cười bỏ được rất nhiều khúc mắc trong lòng. Mỗi dịp nói chuyện qua điện thoại đều khiến cho chính mình buông xuống rất nhiều phiền não. Đời người vốn ngắn ngủi tạm bợ, trên đường đời có thể có được những thiện tri thức bầu bạn là hạnh phúc lớn nhất của chúng ta.

“*Vô khán thị môn hộ*” có nghĩa là nhất định phải canh giữ cho tốt cánh cửa của lòng mình. Cửa lòng không phải là cánh cửa nhà, cả ngày phải trông coi đừng để ăn trộm vào nhà, không phải như vậy. Vào thời xưa còn có một hàm nghĩa nữa. Thời xưa không như thời nay có tòa nhà cao ốc mà đều là nhà thấp tầng (nhà trệt), có phòng trong và gian nhà ngoài. Người xưa không muốn phụ nữ chôn khuê môn tùy tiện bước ra gian nhà ngoài trông ngóng xem có khách đến chơi hay có hàng xóm đến thăm hay không. Nếu làm như vậy thì người phụ nữ trong gia đình này không có giáo dưỡng, có tà tư tà niệm. Thế nhưng trong xã hội hiện nay, tôi cảm thấy phần nhiều có nghĩa là chúng ta phải giữ cho tốt cái cửa trong lòng mình. Nhân đây tôi cũng chia sẻ với mọi người một vài câu chuyện trong sách “*Liệt Nữ Truyện*” để xem phụ nữ thời xưa làm thế nào giữ gìn cánh cửa của tâm mình.

Đầu tiên là chuyện “*Sở Bạch Trinh Cơ*”. Sở Bạch Trinh Cơ là vợ của Bạch Công Thắng nước Sở. Sau khi Bạch Công Thắng qua đời, người vợ dựa vào nghề

may vá nuôi thân mà không tái giá. Ngô Vương nghe nói nàng rất xinh đẹp đồng thời đức hạnh rất tốt, liền phái quan đại phu cầm theo một trăm lạng vàng và một đôi vòng ngọc để làm sính lễ, đem theo ba mươi cỗ xe có phủ rèm và người hầu nữ đến để hỏi cưới nàng về làm vợ. Sau khi quan đại phu đưa sính lễ thì nàng nói chỉ có Bạch Công mới là chồng của nàng: *“Lúc chồng tôi còn sống tôi cảm thấy mình rất may mắn. Tôi ở nhà làm những công việc nhà cho chàng như quét dọn, giặt y phục, giày tất, trải giường chiếu, xếp chăn màn. Đây đều là những việc mà phụ nữ nên làm. Chàng đã không may qua đời. Tôi nguyện ở vậy giữ mộ tế tự cho chàng cho đến hết đời. Hiện nay nhà Vua ban cho vàng bạc, vòng tay làm sính lễ, còn ban cho tôi địa vị phu nhân. Đây đều là những thứ tôi không dám tiếp nhận. Nếu như tôi bỏ đạo nghĩa mà chạy theo dục vọng của riêng mình thì đây là việc làm rất ngu xuẩn, kẻ thấy lợi mà quên mất người đã khuất là kẻ tham lam. Một người phụ nữ tham lam và ngu xuẩn như vậy làm sao có thể xứng với Đại Vương được chứ? Tôi nghe nói trung thân không thờ hai vua, gái trinh không lấy hai chồng, không những đối với người sống cần phải như vậy mà đối với người đã khuất cũng phải như vậy. Hiện nay, tôi không thể cùng theo chàng xuống suối vàng mà còn đi lấy người khác, chẳng phải tôi là kẻ bất nhân ư?”*. Thế là nàng từ chối sính lễ và không chịu tiến cung, Ngô Vương vô cùng tán thán sự thủ tiết của nàng, vì vậy mà tôn xưng nàng là *“Sở Trinh Cơ”*. Bạc quân tử cũng vô cùng tán thán nàng bằng câu nói: *“Trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa, hãy lấy nhân đức làm trách nhiệm”*.

Ngoài ra còn có một câu chuyện khác tên là *“Lương Quả Cao Hạnh”*. Cao Hạnh là người nước Lương, là một quả phụ có dung mạo vô cùng xinh đẹp, làm việc rất khéo léo, nhanh nhẹn. Chồng của nàng cũng không may mất sớm, nàng không tái giá. Những người giàu sang trong nước Lương đều tranh nhau muốn lấy nàng làm vợ, nhưng không có người nào có được nàng. Vua nước Lương hay tin liền phái Thừa Tướng đến nạp sính lễ muốn lấy nàng làm vợ. Nàng nói: *“Chồng tôi không may mất sớm, thọ mạng thật vô cùng ngắn ngủi. Tôi lẽ ra nên chôn cùng với chàng nhưng vì còn phải nuôi dưỡng con thơ cô cút nên không thể tuân tiết. Những nhà giàu sang đến cầu hôn tôi đều từ chối. Hiện nay nhà Vua lại có ý như vậy thì tôi vẫn giữ trọn chí hướng của mình, quyết không hề thay đổi khí tiết. Tôi nghe nói rằng người làm vợ nếu như quên mất người đã khuất, đi theo người khác thì là kẻ không giữ tín nghĩa, thấy sự phú quý mà quên thuở hàn vi thì người đó không đủ kiên trinh, bỏ đạo nghĩa mà chạy theo cái lợi thì không được gọi là người vậy”*. Sau đó, nàng cầm cái gương và một con dao cắt đứt mũi của chính mình, cắt xong nàng nói: *“Tôi đã nghiêm khắc trừng phạt chính mình. Tôi không tự sát là vì không đành lòng nhìn con thơ mất cha nay thêm mất mẹ. Nhà Vua vì nhan sắc của tôi mà muốn lấy tôi, nay tôi không còn xinh đẹp nữa, lại trở thành người tàn tật. Xin Vua hãy bỏ việc nạp sính lễ đi!”*. Thừa tướng về bẩm

báo với vua Lương. Vua hết lời ca ngợi đức hạnh giữ gìn tín nghĩa của nàng, không những miễn trừ lao dịch cho nàng cả năm mà còn ban tặng cho nàng danh hiệu là “cao hạnh” (đức hạnh cao quý).

Còn có một câu chuyện nữa tên là “Trần Quả Hiếu Phụ”, kể về một quả phụ tuổi còn rất trẻ ở nước Trần. Nàng mười sáu tuổi kết hôn, chưa sanh con. Chồng của nàng làm lính canh gác biên phòng. Trước khi ra đi, chồng của nàng có dặn dò nàng rằng: “Nếu như ta tác chiến ở nơi xa quá lâu, sống chết không biết ra sao. Trong nhà còn có mẹ già, không có anh em chăm sóc, nếu như ta không trở về, nàng có thể giúp ta nuôi mẫu thân được không?”. Nàng trả lời: “Không sao cả! Thiếp nhận lời với chàng”. Quả nhiên người chồng ra đi rồi tử trận. Nàng trước sau phụ dưỡng mẹ chồng không đổi, đồng thời còn rất hiếu thuận. Nàng may vá nuôi thân, không hề có ý định tái giá. Sau ba năm thủ tang, cha mẹ ruột của nàng thương nàng còn trẻ, lại không có con cái, nên muốn đưa nàng về nhà để gả cho người khác. Nàng nói rằng: “Tín nghĩa là nền tảng làm người, chánh nghĩa là chuẩn mực của hành vi. Con vâng lời cha lấy chàng làm chồng. Khi chàng ra đi đã gửi gắm mẹ già lại cho con, con đã nhận lời rồi. Đã nhận lời của người là trách nhiệm cả đời của con. Con sao có thể làm trái được ạ? Làm trái lại sự phò thác là thất tín, phản bội lại người đã khuất là phụ nghĩa. Thất tín, phụ nghĩa là điều không thể làm. Đó là sự bất hiếu đối với cha mẹ”. Mẹ của nàng nói: “Mẹ thương con tuổi còn trẻ phải chịu cảnh góa bụa”. Nàng trả lời: “Con nghe nói con người thà giữ đạo nghĩa mà chết chứ không thể tham lợi mà sống, huống chi con đã nhận lời phụng dưỡng mẹ của chàng. Nhận lời của người mà thất tín thì sao có thể đứng được ở thế gian này ạ? Phàm làm vợ người ta đều có bổn phận chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ chồng. Chồng con không may qua đời, không thể giữ tròn bổn phận của kẻ làm con. Nếu như mẹ bảo con rời khỏi nhà anh ấy, tức không giúp anh ấy chăm sóc mẹ già thì chồng của con sẽ mang danh bất hiếu. Con cũng là kẻ đại bất hiếu vậy. Nếu như làm người mà bất hiếu, bất tín, bất nghĩa thì sao có thể tiếp tục sống trên đời được ạ?”. Nàng nghĩ đến việc tự sát. Cha mẹ của nàng sợ hãi không dám bảo nàng tái giá nữa. Nàng phụng dưỡng mẹ chồng hai mươi tám năm. Mẹ chồng sống đến tám mươi bốn tuổi mới qua đời. Nàng bán hết ruộng đất, nhà cửa, an tang bà cụ xong, cả đời còn lại nàng lo công việc tế tự. Thái thú Hoài Dương bảm báo lên kinh thành sự hiếu hạnh của nàng. Hán Hiếu Văn Hoàng đế hết lời tán thán rằng: “Nghĩa ấy cao vời! Tín ấy đáng quý! Đẹp thay người đức hạnh”. Vua phái sứ giả tặng cho nàng bốn mươi cân hoàng kim, miễn lao dịch cả đời, còn ban tặng cho hai chữ “hiếu phụ”.

Nếu như thường xuyên đọc những câu chuyện như thế này thì chúng ta sẽ nhận được lợi ích đặc biệt. Thế nào là hiếu chân thật? Xét ở bề ngoài, nàng không nghe lời của cha mẹ là bất hiếu, thế nhưng đại hiếu chân thật của nàng thì nằm ở phía sau. Nếu như nàng nghe lời cha mẹ, bội tín phụ nghĩa thì đó mới thực sự là

bất hiếu. Thế nên, đối với lời của cha mẹ thì nên nghe theo thế nào? Người xưa có sự phân minh rõ ràng giữa “tín” và “lợi”. Còn người hiện nay thì thế nào? Thấy lợi thì phụ nghĩa, quên mất ân tình, nhìn thấy cái lợi bé xíu trước mắt thì vứt bỏ tất cả đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa. Thế nên, hôm nay chúng ta học được những ví dụ hay như thế này thật sự là sự giúp đỡ rất tốt đối với chúng ta.

NHUỘC PHU ĐỘNG TĨNH KHINH THOÁT, THỊ THỈNH THIÊM THẬU, NHẬP TẮC LOẠN PHÁT HOẠI HÌNH, XUẤT TẮC YẾU ĐIỆU TẮC THÁI, THUYẾT SỞ BẤT ĐƯƠNG ĐẠO, QUÁN SỞ BẤT ĐƯƠNG THỊ, THỬ VỊ BẤT NĂNG CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC HỸ

(Tạm dịch: Nếu như cử chỉ lẳng lơ, tâm chí bất định, ở nhà thì lời thôi lếch thếch, ra ngoài thì chải chuốt điểm trang, nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem, đây chính là không chuyên tâm, chánh sắc vậy)

Đây là đoạn sau cùng của chương “*Chuyên Tâm*”. Ban Chiêu nhắc lại lần nữa để nhấn mạnh thế nào là không chuyên tâm chánh sắc. Nếu khi đi đứng ngồi nằm, hành vi lúc động lúc tĩnh đều khinh suất, đối với những thứ mắt thấy tai nghe trong tâm đều không có định lực, gọi là tâm tính nóng nảy, bộp chộp. Lúc ở nhà thì đầu bù tóc rối, đối với dung mạo của bản thân không ngó ngàng gì đến, khi đi ra ngoài thì giặt chải cài tóc, động tác yếu điệu, ăn nói không phù hợp với lễ nghĩa, nhìn những thứ về mặt lễ nghĩa không nên nhìn, như vậy tâm niệm không thể chuyên nhất vào chánh đạo.

“*Động tĩnh khinh thoát*” chính là trái ngược với phụ đức. Trong tứ đức, câu sau cùng của đức đầu tiên là “*động tĩnh hữu pháp*”. Hành vi lúc động và tĩnh đều có chuẩn mực, nguyên tắc, đương nhiên sẽ không khinh suất. Khinh suất thì sẽ xa rời chuẩn mực. Vì sao lại khinh suất? Điều này là do từ nhỏ không có gia giáo tốt đẹp, đặc biệt là phụ nữ khi còn nhỏ đã buông tuồng phóng túng, cho đó là chuyện bình thường, sẽ không nghĩ lời nói và hành vi của mình như vậy là khinh suất, vội vã. Chúng ta có câu rằng: “*Thiếu thành nhược thiên tánh, tập quán thành tự nhiên*” (*Tập luyện từ nhỏ sẽ trở thành tính tình bẩm sinh, do thói quen trở thành tự nhiên*), từ nhỏ đã như vậy, lớn lên tự nhiên cũng sẽ như vậy. Chúng ta thấy trên đường, phụ nữ thời nay đi đứng, nói chuyện, đại đa số đều rất phóng túng, ít nhìn thấy được người có hành nghi đoan trang, khí chất “*u nhàn trĩnh tĩnh*”. Nữ nhân viên trong công ty của tôi cũng khá nhiều. Từ khi thành lập công ty cho đến nay, tôi đều yêu cầu họ giữ gìn vệ sinh thanh khiết. Bản thân tôi ở công ty nếu có thời gian cũng tự mình làm gương. Hiện nay môi trường làm việc ở công ty đều rất chỉnh tề, ngăn nắp. Ở nhà tôi cũng có yêu cầu như vậy, trong nhà sạch sẽ hay không quan trọng là ở hai chỗ, phòng vệ sinh không được có mùi hôi, nhà bếp không được bám dầu mỡ. Phòng ốc ở công ty cũng như thế,

khi nhân viên làm việc thì tinh thần sáng khoái, khách vừa rời khỏi thì lập tức thu dọn chỉnh tề cho khách sau đến.

Phụ nữ hiện nay rất ít người biết nấu cơm. Năm ngoái tôi dạy cho các nhân viên nữ cách làm cơm. Cách đây hai ngày thì người anh họ của một nhân viên nữ trong công ty đã gọi điện thoại đến cho tôi. Anh nói rằng em gái họ của anh ấy là thành viên nhỏ nhất trong gia đình. Cha mẹ đều rất cưng cô ấy. Không những cô ấy không làm việc nhà mà ngay cả tất cả của mình cô ấy cũng không giặt. Anh ấy nói năm nay đi của anh tức mẹ của cô hết sức kinh ngạc, muốn đến công ty xem vì sao lại như thế. Hiện nay đứa con này của bà về nhà là làm việc nhà, còn biết giúp mẹ làm cơm, giặt quần áo. Người mẹ nhìn thấy ngay người ra nói rằng trước đây con của bà không biết nấu cơm. Hiện nay vì sao làm cơm ngon đến như vậy? Cho nên, người làm chủ công ty cần phải làm được câu: *“Tác chi quân, tác chi thân, tác chi sư”*, bắt đầu dạy cho nhân viên từ cách làm người. Nếu như không biết làm người thì sao có thể làm tốt công việc được?

Có câu nói rằng *“có lao động mới biết cảm ân”*. Hiện nay, các cô gái không buồn động đến tay chân, không làm việc gì mà chỉ bàn đến việc ăn việc chơi. Như thế sao có thể có tâm cảm ân được chứ? Sao có thể có tâm cảm ân đối với cha mẹ và sư trưởng được? Khi cô ấy biết làm việc, biết đồng cảm thấu hiểu người khác thì tâm cảm ân sẽ từ từ tự nhiên sinh ra. Khi có tâm cảm ân thì tâm của người này sẽ không còn nóng vội như trước nữa, động tác cũng không khinh suất như xưa. Các nhân viên nữ trong công ty tôi so với trước đây đã có sự thay đổi rất lớn, động tác càng trở nên từ tốn vững chãi, tinh thần trang nghiêm hơn trước, ngôn ngữ cử chỉ khiến người khác nhìn vào cảm thấy thoải mái. Vì sao lại có sự thay đổi lớn như vậy? Là vì có người dạy, nếu như kiên nhẫn dạy dỗ thì con người ta sẽ được giáo dục tốt, chỉ cần có tâm nhẫn nại, tâm yêu thương là được. Tôi hướng dẫn các cô ấy làm cơm gần một năm. Thông thường, tôi đích thân xuống bếp, dạy các cô ấy món nóng làm thế nào, món lạnh chế biến ra sao, món hầm thì làm thế nào, làm sao xào thức ăn, cho cái gì vào trước cái gì vào sau. Bạn dạy cho họ thì họ sẽ học được. Họ học xong rồi thì họ sẽ thay đổi. Nếu như con người một chút cũng không chịu học thì chắc chắn rằng một chút cũng không thay đổi. Học một chút thì nhất định sẽ thay đổi một chút, trường kỳ học tập thì sẽ khác xưa. Tôi thường nói với các cô ấy rằng: *“Các bạn đừng xem việc làm cơm là công việc tốn hao sức lực, mà ngược lại hãy nghĩ rằng mọi người có thể cho bạn cơ hội này. Bạn có duyên phận này thì mỗi ngày hãy làm cơm mà cống hiến cho mọi người. Đó chính là tích phước báo cho chính mình. Phước báo của bạn sau khi được nâng cao, tương lai của bạn sau này thế nào tôi không nói chắc được, nhưng tôi tin rằng con đường của bạn đi sẽ càng ngày càng rộng rãi, càng ngày càng thăng thang rộng mở, sẽ không lâm vào bước đường cùng, bởi vì trước tiên bạn không phải là người tự tư tự lợi”*. Hiện nay các cô ấy đều rất thích làm việc. Mỗi ngày

đều kiên trì, không hề gián đoạn, mới đó mà đã được hai năm. Từ một cô gái ẻo lả ở nhà không biết làm việc gì đã trở thành cô gái đảm đang, siêng năng, cần mẫn. Thế nên, mẹ của các cô ấy rất cảm động, đều muốn gặp tôi. Trong công ty tôi có một nhân viên nữ 40 tuổi. Chồng của cô ấy rất muốn viết thư cảm ơn tôi, muốn gặp tôi, bởi vì cô ấy sau khi học Nữ Đức đã có sự thay đổi rất lớn. Chồng của cô ấy đã nói trong niềm hạnh phúc rằng: “*Ái chà! May mà vẫn còn có người dạy cho em những điều này. Sau khi em học Nữ Đức thì những tháng ngày của anh đã trở nên tốt đẹp hơn trước rồi*”. Vì vậy, cần phải dạy Nữ Đức cho phụ nữ, chỉ cần có một người dẫn đường cho các cô ấy thì sau này các cô ấy sẽ có thể tự học, không thầy vẫn có thể thông. Thế nên người dẫn dắt lúc ban đầu vô cùng quan trọng.

“*Thị thính thiêm thâu*”, “*thiêm thâu*” có nghĩa là bất định, nghe và không nghe đều như nhau, nhìn Đông nhìn Tây, tâm không định. Vì sao không định? Bởi vì bản thân không có quy củ, nói rõ hơn chính là làm người và làm việc không có nguyên tắc, lúc làm thế này lúc làm thế kia, tùy thuận theo tập khí, tính khí của mình mà làm, muốn thế nào thì làm thế đó, tùy ý phóng túng. Những phụ nữ như thế hiện nay rất nhiều. Vấn đề của họ là gì? Cho dù họ đã học văn hóa truyền thống nhưng nếu như họ không chịu thay đổi từ trong gốc rễ thì học Kinh điển gì cũng vô ích, cho dù mỗi ngày đọc một ngàn lần “*Đệ Tử Quy*” cũng vô ích, đồng thời bất kể vấn đề nào cũng không nghe hiểu rõ. Đây là sự phiền phức rất lớn. Nếu như không định thì sẽ giống như chiếc thuyền nhỏ lắc lư trong sóng gió, không thể thấy rõ phương hướng phía trước, lắc qua bên này rồi dạt qua bên kia. Bạn nhìn cô ấy chắc cũng hoa cả mắt. Nếu như việc học tập của bản thân chúng ta vẫn còn nông cạn, gặp phải người như thế cần phải có biện pháp tránh xa, cố gắng giữ gìn tâm thanh tịnh của chính mình. Có một giai đoạn tôi gặp phải người như vậy. Tôi hết sức tránh xa họ. Họ ăn nói hết sức nóng nảy, đặc biệt thích ngắt lời người khác. Người khác nói điều gì họ đều nghe không vào, cho mình là đúng, nếu như chúng ta sợ bị tổn thương và ảnh hưởng bởi họ thì nên cố gắng tránh xa họ.

Một lần nọ tôi đi công tác với một người như thế. Tôi đã đeo tai phone vào nghe giảng tọa về văn hóa truyền thống, nghe một cách rất chuyên chú, khiến cho tâm của mình được tĩnh lặng, bởi vì sức tu học của bản thân vẫn chưa đạt đến cảnh giới nhất định thì nên càng ít tiếp xúc với người khác càng tốt, hoàn cảnh càng đơn thuần càng tốt, tâm càng tĩnh lặng càng tốt, cho đến khi nào có sự nắm chắc thì mới mở miệng nói một ít. Ví dụ như trước tiên chỉ tiếp xúc với một ít người, từ từ mở rộng ra từng chút một, xét xem có ổn hay không, nếu như không ổn thì tiếp tục trở về tu tiếp, nếu như cảm thấy ổn, cảm thấy những người này không có vấn đề, có thể định ở trong phạm vi này, sau đó tu thêm một thời gian nữa cảm thấy có công phu hơn một chút thì lại mở rộng phạm vi hơn chút nữa.

Nếu như trong phút chốc lao mình vào môi trường ô nhiễm thì bản thân sẽ không còn nhận ra được chính mình nữa. Thế nên, thứ tự của việc tu học rất quan trọng.

“*Nhập tắc loạn phát hoại hình, xuất tắc yếu diệu tác thái*” (ở nhà thì lôi thôi, lếch thếch, ra ngoài thì chải chuốt điểm trang) có nghĩa là hai tư thái lúc ở nhà và đi ra ngoài đều không đúng. Hiện nay đầu tóc loạn cả lên không phải do phụ nữ vô tâm mà là cố ý. Rất nhiều cô gái thích kiểu tóc nổi loạn, nhuộm đủ màu sắc sỡ lên tóc. Đây là biểu hiện ở bên ngoài. Nhìn biểu hiện bên ngoài của một người có thể thấy được tâm của cô ấy hay không? Quả thật là như vậy. Nếu như bạn muốn biểu diễn cho mọi người xem một chút Nữ Đức của văn hóa truyền thống thì quả thật không thể làm như vậy. Trong quá trình chúng ta học tập cũng cần phải nghĩ rằng vì sao người xưa lại nói như vậy. Bởi vì như vậy có thể giúp cho chúng ta giữ cho tâm của mình được trang nghiêm. Chúng ta vẫn chưa đạt được cảnh giới là ngoại hình bên ngoài rất nổi loạn nhưng trong tâm vẫn giữ được chỉnh tề. Người như thế chính là vị Tế Công Hòa thượng trong phim truyền hình. Vẻ ngoài của Ngài rất phóng túng, không có quy củ, nhưng tâm vẫn rất thuần tịnh. Chúng ta không làm được như Ngài. Chúng ta cần phải từ việc giữ quy củ mà làm, từng bước mà nâng cao. Thế nên, đầu tóc rất quan trọng. Phụ nữ thời nay có thể làm tóc cho phù hợp thì rất tốt, đừng làm quá lố là được.

“*Xuất tắc yếu diệu tác thái*” có nghĩa là khi đi ra ngoài giao tiếp với người rất tùy tiện, muốn gây sự chú ý của người. Đây là việc không hợp với lễ nghĩa. Trong “*ngũ luân thập nghĩa*”, qua lại giao tiếp với bạn bè cần giữ thành tín; giao tiếp giữa quân với thần thì cấp trên phải nhân từ, kẻ dưới phải trung tín; giữa quan hệ lớn nhỏ với nhau phải làm được “*anh thương em, em kính anh*”. Nếu không thuộc vào bất cứ mối quan hệ ngũ luân nào thì không cần thiết qua lại giao tiếp với nhau. Ví dụ như giữa bạn bè với nhau chúng ta cần có chữ “*tín*”. Chữ “*tín*” (信) này, bên trái là chữ “*nhân*” (亻) nghĩa là người, bên phải phía trên có ba nét ngang, bên dưới là chữ “*khẩu*” (口), cái miệng được đặt ở vị trí thấp nhất. Khi giao tiếp với bạn bè không thể không nói chuyện, nhưng nên nói lời như thế nào? Cần phải lấy lợi ích cho người làm căn bản. Trước khi nói chuyện cần phải suy nghĩ ba lần. Việc này biểu thị cho nhất tâm, suy nghĩ ba lần cho được nhất tâm rồi mới nói, nói rồi phải giữ chữ “*tín*”. Có chữ “*tín*” thì đủ làm bạn rồi. Những người bạn còn lại nếu như chỉ chăm chăm nhìn vào vóc dáng của bạn ra sao, ăn mặc như thế nào, chi tiền có hào phóng hay không, có mời họ ăn cơm hay không, bạn như thế không gọi là bạn. Sự giao lưu qua lại này không có chút lợi ích gì cả. Vậy thì chúng ta cũng không cần lãng phí thời gian và sức lực vào việc này.

“*Thuyết sở bất đương đạo, quán sở bất đương thị*” (nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem). Từ đầu đoạn đến cuối đoạn đều nhắc nhở chúng ta phải quán cho tốt miệng, mắt, tai, đừng để chúng trở thành nguyên

nhân của họa loạn. Ba cơ quan này của chúng ta giống như máy vi tính vậy. Mỗi ngày cần nạp vào cho nó những dữ liệu tốt, có hệ thống. Nếu như cả ngày chúng ta nạp vào những thông tin rối loạn, trình tự không đúng thì máy tính không lâu sau sẽ bị treo. Bộ não chúng ta cũng giống như máy vi tính, cần phải nạp vào dữ liệu tốt, nói chuyện phải ở trong đạo, nghe và nhìn cũng dựa trên lễ nghĩa. Tóm lại, chúng ta thấy Ban Chiêu trước sau đều nhấn mạnh đến lời nói và hành vi của phụ nữ. Ngôn hành của phụ nữ là đề tài xuyên suốt trong toàn bộ các chương về Nữ Đức. Thế nên Nữ Đức cần phải được dạy từ lúc nhỏ, “*đồng mộng dưỡng chánh, Thánh công dã*” (*giáo dục dưỡng chánh trẻ thơ là một công lao thần Thánh*), từ khi trẻ vỡ lòng đã dạy cho chúng về chánh đạo. Những thứ chúng tiếp xúc đều là chánh đạo, từ đó trưởng dưỡng công lực của bậc Thánh nhân nơi chúng. Vỡ lòng không phải là dạy sau khi chúng được sinh ra, mà khi người mẹ mang thai, em bé còn nằm trong bụng mẹ đã phải tiến hành sự giáo dục này. Khi bà Thái Tự của nhà Chu mang thai Chu Văn Vương thì “*miệng không nói lời ngạo mạn, mắt không nhìn tà sắc, tai không nghe âm thanh*”. Bà đã làm được ba điều này.

Thế nên, thời xưa các vị Hoàng Đế làm thế nào để bồi dưỡng ra những người kế vị mình. Họ cho Thái tử học với ba vị thầy là Thái Bảo, Thái Phó, Thái Sư. Ba vị thầy dạy dỗ huấn luyện Thái Tử về mặt đức hạnh, rèn luyện thân thể tráng kiện và học thức. Ba vị Thái Bảo, Thái Phó, Thái Sư mỗi vị phụ trách một môn riêng. Phạm những gì bất chánh đều không để cho Thái Tử tiếp xúc. Sau đó còn sắp xếp cho ba vị là Thiếu Bảo, Thiếu Phó và Thiếu Sư đến giám sát và đốc thúc xem Thái Tử có hoàn thành nhiệm vụ mà lão sư đã giao phó hay không, lão sư dạy phải tu đức Thái Tử đã làm được hay chưa. Lão sư dạy phải rèn luyện thân thể thì Thái Tử đã làm được chưa. Lão sư dạy phải cầu học vấn Thái Tử đã học tập chưa. Từ trên ba phương diện này các Hoàng Đế bồi dưỡng ra người kế nhiệm đất nước, do đó mà cơ nghiệp của họ mới có thể trường tồn mấy trăm năm.

Nếu như chúng ta hy vọng con cái được như thế thì người làm mẹ chúng ta phải huấn luyện con trên ba phương diện này, phải xem đức hạnh của chúng thế nào, sức khỏe của chúng có tốt không. Phần “*Phụ Công*” phía trước tôi giảng thiếu mất phần này. Đó là lúc làm cơm thì người làm mẹ cần phải biết làm thế nào để nấu món ăn tốt nhất và giàu dinh dưỡng cho cả gia đình. Hai đứa con của tôi đều ăn chay nhưng sức khỏe của chúng rất tốt. Đặc biệt là đứa thứ hai, lúc tôi mang thai nó thì đã ăn chay, không ăn chút thịt nào. Đứa bé này đến nay đã được ba tuổi rồi, trước giờ chưa từng vào bệnh viện, rất rắn rỏi, mạnh khỏe. Rất nhiều người bài bác việc này, nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta cần có sự hiểu biết chính xác, và cần phối hợp với một tâm thái khỏe mạnh. Tôi đã nói với mẹ tôi rằng: “*Nếu như mẹ ăn chay mà tâm thái của mẹ không tốt, cả ngày ở đó la mắng, oán hận thì càng ăn chay sẽ càng không đủ dinh dưỡng. Nếu như tâm của mẹ luôn*

hoan hỷ thì cho dù mỗi ngày chỉ ăn bắp cải với củ cải thôi thì vẫn rất khỏe mạnh”. Đặc biệt tôi còn nói với con của tôi rằng: “Ông trời có đức hiếu sinh, từ xưa đến nay đều như thế. Động vật cũng có sinh mạng như chúng ta. Lúc con giết nó, nó cũng có cảm giác. Cảm giác đó không thể nào là cảm giác vui vẻ được, độc tố trong các cơ thịt của nó sẽ nhanh chóng tích tụ và phát tán từ sự phân rã, sau đó nó được chúng ta hấp thu vào người”. Nếu như người mẹ cự tuyệt ăn những thứ thịt có độc đó thì đứa con sẽ khỏe mạnh. Hơn nữa, từ góc độ của y học thì thân thể của chúng ta thích hợp với sự tiếp nạp rau xanh. Những người thường ăn rau xanh thì thân thể càng trở nên thư thái, thoải mái. Có rất nhiều đứa trẻ hiện nay ba bữa đều ăn chay. Chúng ăn một cách rất thích thú, còn khiến cho người trong nhà ăn theo. Nhân viên ở công ty của chúng tôi cũng được cung cấp thức ăn chay miễn phí vào bữa trưa. Lúc đầu không có người nào hưởng ứng vì họ được trợ cấp phí ăn uống. Tôi đã nói chuyện với mọi người là tiền trợ cấp ăn uống họ vẫn được nhận, chỉ có thêm một bữa trưa ăn chay miễn phí cho họ thôi. Sau đó có vài người hưởng ứng vì nhận thấy họ có thể tiết kiệm thêm tiền, sau cùng thì toàn bộ đều hưởng ứng. Cho nên hiện nay công ty chúng tôi đảm bảo ba bữa ăn thì có một bữa chay, nhưng lúc ăn chay thì họ không được mang theo laptop và thịt kho vào ăn. Ý kiến phản hồi của họ dành cho tôi là đến mùa đông, đặc biệt là mùa đông của hai năm gần đây thì tỉ lệ mắc bệnh đã giảm xuống rõ rệt, không còn cảm mạo, sốt, ho hen nữa. Quả thật ăn chay đã giúp họ khỏe mạnh.

Thế nên, người phụ nữ trong gia đình có một trách nhiệm rất quan trọng. Cái “*công*” trong “*phụ công*” của họ chính là công đức, công lao. Nếu như mọi người ăn thức ăn họ nấu mà đều đi bệnh viện cả thì họ không có được công đức gì. Nếu như hai vợ chồng chung sống với nhau được mấy năm mà người chồng bị mỡ máu cao, huyết áp cao, đường huyết cao, hoặc bị tiểu đường thì người làm vợ cần phải phản tỉnh, phải chững trên phương diện ẩm thực mình đã không am hiểu đạo dưỡng sinh. Lúc đầu chồng của tôi không nghe lời tôi. Vì sao sau cùng anh ấy đã nghe vậy? Bởi vì về sau anh ấy phát hiện mình bị gout, do anh ấy ăn quá nhiều hải sản. Sau đó anh ấy không thể ăn hải sản được nữa nên đành phải ăn chay cùng với tôi. Có người hỏi rằng vì sao tôi đã ba mươi tám tuổi rồi mà sắc mặt vẫn trẻ trung như thế. Tôi đã nói với họ hai điều rằng: Thứ nhất là cố gắng giữ tâm cho thanh tịnh, bớt suy nghĩ nhiều việc, đừng oán trách, tùy duyên bất biến thì tâm sẽ an. Thứ hai là ăn chay lâu dài, không được ăn thịt. Tôi thỉnh thoảng cũng nổi nóng, nhưng không quá hai phút, sau đó thì không nghĩ đến nữa. Hiện nay, tôi cố gắng không nổi giận, nghĩ thông suốt rất nhiều sự việc của bản thân.

Toàn bộ chương “*Chuyên Tâm*” này đều dạy phụ nữ làm thế nào giữ gìn thân, khẩu, ý của chính mình, không để xảy ra vấn đề. Chung quy lại vẫn hy vọng quan hệ hôn nhân của chúng ta có thể được hạnh phúc, có thể được bình thường, đừng để bản thân vi phạm chuẩn mực đạo đức, về sau hối hận không kịp. Khi tôi

giảng khóa trình này, đã từng giảng ba lần “*Văn Xương Đế Quân Giới Dâm Văn*”, có một cô nghe giảng xong đến phản tỉnh với tôi rằng cô trước đây đã lừa dối chồng qua lại với nhiều người đàn ông khác. Chồng của cô ta không biết. Thế nhưng, cô ấy cảm thấy trong tâm phải chịu một áp lực rất nặng nề. Sự nghiệp ngày càng sa sút. Cuộc sống như một mớ hỗn độn. Vì sao lại như vậy? Bởi vì phước báo của cô ấy đã bị tổn giảm hết rồi. Nếu phụ nữ không giữ trinh tiết thì phước báo của cô ấy sẽ bị tổn giảm nghiêm trọng, đặc biệt là đối với phụ nữ tà dâm, cho dù là ngoại tình hay là tình trên mạng, chỉ cần bạn khởi một ý niệm dâm, bao gồm việc thủ dâm, tất cả những việc này đều không phù hợp với quy phạm luân lý đạo đức rồi. Nó sẽ khiến cho bạn mất hết phước báo. Biểu hiện của sự tổn phước là sự nghiệp không thuận lợi, sức khỏe kém, xuất hiện đủ loại bệnh tật, quan hệ giao tiếp kém, làm việc gì cũng cảm thấy không như ý, đến lúc đó thì hối hận sẽ không còn kịp nữa. Tích lũy phước báo là việc không dễ, thế nhưng phước báo bị hao tổn rất nhanh, rất dễ dàng. Chúng ta cần phải phản tỉnh, nếu như trước đây đã từng làm qua những việc như thế thì không được nghĩ đến chúng nữa, từ đây trở về sau không được làm nữa, giữ tâm cho chánh, giữ chánh nghĩa, nhất tâm nhất ý tu dưỡng và nâng cao đức hạnh của chính mình. Như thế thì vận mạng mới có thể thay đổi được.

Hôm nay chúng ta học tập đến đây, vô cùng cảm ân mọi người.